

CHƯƠNG TRÌNH
HỘI NGHỊ TRIỂN KHAI, HỌC TẬP CHUYÊN ĐỀ NĂM 2024
(01 buổi, vào ngày 22/5/2024 tại Đảng ủy xã)



Stt	Nội dung	Người thực hiện
1.	Ôn định tổ chức	Hội nghị
2.	- Kiểm danh đại biểu - Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu	Cán bộ VPĐU xã
3.	Phát biểu khai mạc Hội nghị	Đ/c Hồ Văn Lại – HUV, BT Đảng ủy, CT HĐND xã
4.	Triển khai học tập Chuyên đề năm 2024 với chủ đề “ <i>Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về phát huy sức mạnh của hệ thống chính trị và toàn dân, quyết tâm thực hiện thắng lợi mục tiêu xây dựng Thừa Thiên Huế thành thành phố trực thuộc Trung ương trước năm 2025</i> ”	Đ/c Dương Minh Năm – P/BTTTT Đảng ủy xã
HỘI NGHỊ GIẢI LAO		
5.	Tiếp tục triển khai học tập Chuyên đề năm 2024 với chủ đề “ <i>Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về phát huy sức mạnh của hệ thống chính trị và toàn dân, quyết tâm thực hiện thắng lợi mục tiêu xây dựng Thừa Thiên Huế thành thành phố trực thuộc Trung ương trước năm 2025</i> ”	Đ/c Dương Minh Năm – P/BTTTT Đảng ủy xã
6.	Phát động và điều hành ký cam kết thực hiện Chuyên đề năm 2024	Đ/c Hồ Văn Lại – HUV, BT Đảng ủy, CT HĐND xã
7.	Phát biểu bế mạc Hội nghị.	

**HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH
HỒ CHÍ MINH VỀ XÂY DỰNG HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ
VÀ PHÁT HUY SỨC MẠNH TOÀN DÂN;
QUYẾT TÂM THỰC HIỆN THẮNG LỢI MỤC TIÊU
XÂY DỰNG THỪA THIÊN HUẾ THÀNH
THÀNH PHỐ TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG TRƯỚC NĂM 2025**

Lời nói đầu

Phát huy sức mạnh toàn dân tộc, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh là nội dung mang tính chiến lược trong tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh - vị lãnh tụ thiên tài của dân tộc Việt Nam, Người đã lãnh đạo phong trào cách mạng Việt Nam giành nhiều thắng lợi vĩ đại, tạo ra một thời đại mới của dân tộc - thời đại Hồ Chí Minh, thời đại độc lập dân tộc gắn liền với Chủ nghĩa xã hội.

55 năm qua, dù Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đi xa, nhưng di sản tư tưởng Người để lại có giá trị lịch sử, lý luận thực tiễn sâu sắc. Cùng với chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh là nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho mọi hành động của cách mạng Việt Nam. Hiện nay, Việt Nam đang đứng trước những thuận lợi, thời cơ lớn nhưng đan xen nhiều khó khăn, thách thức, nguy cơ. Hơn bao giờ hết, việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và chủ trương, quan điểm của Đảng ta về tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh là rất cần thiết nhằm đẩy mạnh công cuộc đổi mới, bảo vệ vững chắc Tổ quốc, giữ vững môi trường hòa bình, ổn định, phấn đấu sớm đưa nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại, đáp ứng yêu cầu cách mạng trong giai đoạn mới.

Nhằm tạo chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức, hành động, nâng cao trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị-xã hội, các ban, ngành, cán bộ, đảng viên và nhân dân đối với chủ trương, xây dựng, phát triển tỉnh thành phố trực thuộc Trung ương, nhất là Chỉ thị số 42-CT/TU của Tỉnh ủy về phát huy sức mạnh của hệ thống chính trị và toàn dân, quyết tâm thực hiện thắng lợi mục tiêu trở thành thành phố trực thuộc Trung ương trước năm 2025 là một trong những động lực quan trọng để thúc đẩy phát triển toàn diện tỉnh Thừa Thiên Huế trong giai đoạn tiếp theo.

Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy phối hợp với Trường chính trị Nguyễn Chí Thanh xuất bản tài liệu chuyên đề học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh năm 2024 “*Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về xây dựng hệ thống chính trị và phát huy sức mạnh toàn dân; quyết tâm thực hiện thắng lợi mục tiêu xây dựng Thừa Thiên Huế thành thành phố trực thuộc Trung ương trước năm 2025*”.

Chuyên đề được sử dụng trong sinh hoạt chi bộ, đoàn thể, cơ quan, đơn vị và được tuyên truyền rộng rãi trong nhân dân.

Nội dung tài liệu chuyên đề gồm Lời mở đầu, Kết luận và 3 phần chính:

Phần thứ nhất: Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng hệ thống chính trị trong sạch vững mạnh và phát huy sức mạnh toàn dân tộc.

Phần thứ hai: Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh vào xây dựng hệ thống chính trị trong sạch vững mạnh và phát huy sức mạnh toàn dân của Đảng Cộng sản Việt Nam hiện nay.

Phần thứ ba: Phát huy sức mạnh của hệ thống chính trị và toàn dân, quyết tâm thực hiện thắng lợi các mục tiêu trở thành thành phố trực thuộc Trung ương trước năm 2025.

Xin trân trọng giới thiệu tài liệu tới các đồng chí và quý bạn đọc.

BAN TUYÊN GIÁO TỈNH ỦY

PHẦN THỨ NHẤT
TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ XÂY DỰNG HỆ THỐNG
CHÍNH TRỊ TRONG SẠCH, VỮNG MẠNH,
PHÁT HUY SỨC MẠNH TOÀN DÂN TỘC

Trong di sản tư tưởng Hồ Chí Minh, mặc dù chưa có tác phẩm nào viết riêng hoặc bàn sâu về xây dựng hệ thống chính trị và các thành tố cấu thành hệ thống chính trị, nhưng qua các tư liệu, bài viết của Người, chúng ta có thể khái quát tư tưởng Người về các thành tố chính cấu thành nên hệ thống chính trị mới phải dựa trên ba trụ cột, đó là: Đảng, Nhà nước và Mặt trận Tổ quốc Việt Nam. Các thành tố của hệ thống chính trị phải được kết hợp hài hòa, có cơ chế phối hợp hành động, kiểm tra và giám sát lẫn nhau hết sức chặt chẽ.

I. VỀ XÂY DỰNG, CHỈNH ĐÓN ĐẢNG

Là người sáng lập, lãnh đạo và rèn luyện Đảng Cộng sản Việt Nam, Hồ Chí Minh luôn đặc biệt quan tâm đến công tác xây dựng Đảng. Người cho rằng: “Cách mạng trước hết phải có Đảng cách mạng”¹; “Đảng có vững, cách mạng mới thành công, cũng như người cầm lái có vững, thuyền mới chạy”². Đảng muốn vững, phải trong sạch, kiểu mẫu, đủ sức đảm đương vai trò, sứ mệnh lịch sử lãnh đạo cách mạng Việt Nam. Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ, đi với vận mệnh của nước nhà và dân tộc, Đảng có vai trò, vị trí vô cùng quan trọng, do đó công tác xây dựng Đảng là nhiệm vụ hàng đầu, là nhân tố quyết định sự thành bại của cách mạng. Trên cơ sở vận dụng đúng đắn và sáng tạo những nguyên tắc xây dựng Đảng kiểu mới của chủ nghĩa Mác-Lênin, Hồ Chí Minh đã vận dụng sáng tạo vào việc xây dựng đảng cộng sản ở một nước thuộc địa, phong kiến, kinh tế - xã hội kém phát triển, giai cấp công nhân Việt Nam còn nhiều hạn chế về trình độ nhận thức chính trị và ý thức giai cấp.

1. Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng Đảng

Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ: “Xây dựng Đảng, có ba mặt: tư tưởng, chính trị và tổ chức”. Tuy nhiên, trong quá trình vận động chuẩn bị thành lập Đảng và trong quá trình lãnh đạo, rèn luyện Đảng Cộng sản Việt Nam từ một Đảng lãnh đạo cách mạng, trở thành Đảng cầm quyền, Người đã đề cập nhiều đến vấn đề xây dựng Đảng về đạo đức; vấn đề cán bộ và công tác cán bộ. Quan điểm của Người được thể hiện rõ trong các bài giảng cho cán bộ của Hội Việt

¹ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội 2011, tập 2, tr.289

² Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội 2011, tập 2, tr.289

Nam cách mạng Thanh niên, được tập hợp trong tác phẩm Đường Kách Mệnh, (xuất bản năm 1927).

Về công tác chinh đốn Đảng, Hồ Chí Minh lưu ý, trong những bước chuyển của cách mạng, thời điểm có tính bước ngoặt của lịch sử, hoặc khi tình hình thực tiễn cách mạng thay đổi, thì vấn đề “chinh đốn Đảng” càng trở nên quan trọng. Trong Di chúc, Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ: “... việc cần phải làm trước tiên là chinh đốn lại Đảng, làm cho mỗi đảng viên, mỗi đoàn viên, mỗi chi bộ đều ra sức làm tròn nhiệm vụ Đảng giao phó cho mình, toàn tâm toàn ý phục vụ nhân dân. Làm được như vậy, thì dù công việc to lớn mấy, khó khăn mấy chúng ta cũng nhất định thắng lợi”³.

1.1. Xây dựng Đảng về tư tưởng

Xây dựng Đảng về tư tưởng theo Hồ Chí Minh phải kiên định nền tảng tư tưởng của Đảng; giương cao ngọn cờ của chủ nghĩa Mác-Lênin, “nhất định phải học tập lý luận Mác-Lênin”⁴. Người khẳng định: “Đảng muốn vững thì phải có chủ nghĩa làm cốt, trong Đảng ai cũng phải hiểu, ai cũng phải theo chủ nghĩa ấy. Đảng mà không có chủ nghĩa cũng như người không có trí khôn, tàu không có bàn chỉ nam”⁵. Người khẳng định, Đảng lấy chủ nghĩa Mác-Lênin làm cốt, bởi vì chủ nghĩa Mác-Lênin mang bản chất khoa học và cách mạng, là trí tuệ của thời đại. Tuy nhiên, Người căn dặn, học chủ nghĩa Mác-Lênin để nắm quan điểm, phương pháp mà linh hồn là phép biện chứng (duy vật, lịch sử), để vận dụng sáng tạo vào hoàn cảnh cụ thể của Việt Nam. Chủ nghĩa Mác-Lênin là vũ khí lý luận, là nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động, nhưng chủ nghĩa Mác-Lênin không phải là Kinh thánh”⁶. Cho nên, phải chống lại tư tưởng giáo điều, chủ quan, dập khuôn, máy móc, bảo thủ, trì trệ. Người căn dặn: “Đảng áp dụng lập trường, quan điểm và phương pháp Mác-Lênin mà giải quyết các vấn đề thực tế của cách mạng Việt Nam. Không phải chỉ học thuộc lòng vài bộ sách của Mác-Lênin mà làm được như vậy. Đảng phải có tinh thần khoa học và tinh thần cách mạng rất cao, phải hiểu rõ lịch sử xã hội, phải quyết tâm phấn đấu cho giai cấp và nhân dân, phải tin tưởng vào lực lượng và sáng kiến của quần chúng, phải gom góp tư tưởng, kinh nghiệm, sáng kiến và ý chí của quần chúng, sắp xếp nó thành hệ thống, rồi lại áp dụng vào trong quần chúng”⁷.

³ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, tập 15, tr.616.

⁴ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, tập 8, tr.279

⁵ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, tập 2, tr.289

⁶ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, tập 7, tr.120.

⁷ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, tập 8, tr.277, 280

Theo Hồ Chí Minh, xây dựng Đảng về tư tưởng là phải không ngừng nâng cao trình độ lý luận và chính trị cho đội ngũ cán bộ, đảng viên. Người nói: “Nâng cao trình độ lý luận và chính trị, cải tạo mình là một việc trường kỳ và gian khổ. Nhưng đó là một công tác chủ chốt trong việc xây dựng Đảng mà mỗi đảng viên phải cố gắng”⁸.

1.2. Xây dựng Đảng về chính trị

Theo tư tưởng Hồ Chí Minh là xây dựng đường lối chính trị đúng đắn; là đảm bảo tính đúng đắn của cương lĩnh, đường lối, chiến lược, sách lược của cách mạng; xây dựng và thực hiện nghị quyết của Đảng; xây dựng, bảo vệ và phát triển hệ tư tưởng chính trị, củng cố lập trường chính trị, nâng cao bản lĩnh chính trị... Người luôn nhắc nhở rằng, Đảng phải đứng trên lập trường, quan điểm, phương pháp của chủ nghĩa Mác-Lênin để tổng kết những kinh nghiệm thực tiễn và trên cơ sở đó, định ra đường lối, phương châm, bước đi cụ thể thích hợp với thực tiễn cách mạng. Đồng thời, Đảng phải thường xuyên tổng kết thực tiễn, bổ sung, phát triển lý luận nhằm giải quyết đúng đắn những vấn đề đặt ra trong quá trình lãnh đạo. Các nghị quyết của Đảng được xây dựng và tổ chức thắng lợi, sẽ ngày càng làm sáng tỏ những vấn đề mới trong thực tiễn, đồng thời qua sự vận động của thực tiễn mà bổ sung và làm cho đường lối của Đảng ngày càng thêm hoàn thiện.

Xây dựng Đảng về chính trị còn được biểu hiện ở mục đích chiến đấu, lập trường và bản chất của Đảng cách mạng. Mục tiêu, lập trường kiên định của Đảng là độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội. Nếu xa rời mục tiêu đó, Đảng sẽ rơi vào “tả” khuynh hoặc hữu khuynh, dao động và không sớm thì muộn, sẽ xa rời chủ nghĩa Mác-Lênin, xa rời lý tưởng cộng sản. Người cảnh báo nguy cơ sai lầm về đường lối chính trị gây hậu quả nghiêm trọng đối với vận mệnh của Tổ quốc, sinh mệnh chính trị của Đảng, sự an nguy của chế độ. Để có được đường lối chính trị đúng đắn, Đảng phải không ngừng nâng cao năng lực, trí tuệ, thường xuyên tổng kết lý luận và thực tiễn; làm giàu trí tuệ của Đảng bằng kho tàng tri thức nhân loại. Như V.I. Lênin từng chỉ ra: “Người ta chỉ có thể trở thành người cộng sản khi biết làm giàu trí óc của mình bằng sự hiểu biết tất cả những kho tàng tri thức mà nhân loại đã tạo ra”⁹.

Phải dựa vào lý luận khoa học và cách mạng của chủ nghĩa Mác-Lênin để xây dựng Đảng vững mạnh về tư tưởng, chính trị. Việc vận dụng những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin phải phù hợp với hoàn cảnh cụ thể của nước ta trong từng thời kỳ lịch sử. Đảng phải chú ý học tập, kế thừa những

⁸ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd, tập 8, tr.277, 280*

⁹ V.Lênin: *Toàn tập, tập 41, Nxb. Tiến bộ, Mát-xcơ-va, 1977, tr.362*

kinh nghiệm quý của các đảng cộng sản trên thế giới; thường xuyên tổng kết kinh nghiệm từ hoạt động lãnh đạo của Đảng để bổ sung, phát triển lý luận về xây dựng Đảng. Đồng thời, Đảng phải tăng cường đấu tranh để bảo vệ sự trong sáng của chủ nghĩa Mác-Lênin.

1.3. Xây dựng Đảng về tổ chức và cán bộ

Hồ Chí Minh khẳng định sức mạnh của Đảng bắt nguồn từ tổ chức Đảng và đội ngũ đảng viên. Xây dựng Đảng về tổ chức gắn liền với nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức Đảng. Đảng phải là một tổ chức chính trị trong sạch, vững mạnh; một tổ chức chiến đấu kiên cường, với đội ngũ cán bộ, đảng viên tuyệt đối trung thành với lý tưởng của Đảng, gắn bó máu thịt với nhân dân, có đức có tài, tận tâm tận lực phục vụ cách mạng, phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân.

Hệ thống tổ chức của Đảng từ Trung ương đến cơ sở có mối quan hệ chặt chẽ với nhau; mỗi cấp độ tổ chức có chức năng, nhiệm vụ riêng. Trong hệ thống tổ chức Đảng, Hồ Chí Minh rất coi trọng vai trò của chi bộ, coi “Chi bộ là gốc rễ của Đảng... Tác dụng của chi bộ là cực kỳ quan trọng vì nó là sợi dây chuyền để liên hệ Đảng với quần chúng... Các chi bộ mạnh tức là Đảng mạnh. Các chi uỷ vững tức là chi bộ mạnh”¹⁰. Chi bộ là tổ chức hạt nhân, quyết định chất lượng lãnh đạo của Đảng; là môi trường tu dưỡng, rèn luyện và cũng là nơi trực tiếp quản lý, kiểm tra, giám sát đảng viên. Chi bộ có vai trò quan trọng trong việc thắt chặt mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với quần chúng nhân dân.

Sức mạnh của tổ chức Đảng gắn liền với vai trò, năng lực, phẩm chất, sức chiến đấu của đội ngũ đảng viên. Về xây dựng đội ngũ đảng viên, Hồ Chí Minh nêu rõ: Mọi công việc Đảng đều do đảng viên làm. Mọi nghị quyết Đảng đều do đảng viên chấp hành. Mọi chính sách của Đảng đều do đảng viên mà thấu đến quần chúng. Mọi khẩu hiệu, mọi kế hoạch của Đảng đều do đảng viên cố gắng thực hiện. Vì thế, phải thường xuyên lựa chọn những người ưu tú để kết nạp vào Đảng. Trong kết nạp đảng viên, coi trọng chất lượng hơn số lượng, khắc phục tình trạng chủ nghĩa thành phần.

Theo Hồ Chí Minh, thực hiện mục tiêu lý tưởng của Đảng là phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân, đội ngũ đảng viên phải là những người tiên phong, gương mẫu, đi đầu trong mọi công tác, “đảng viên đi trước, làng nước theo sau”, phải “lo trước thiên hạ, vui sau thiên hạ”. Người quán triệt: “Vì vậy, Đảng phải làm cho thành phần đảng viên trong sạch, phải bồi dưỡng và hấp thụ vào Đảng những người tốt trong giai cấp lao động. Phải nâng cao trình độ lý luận

¹⁰ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd, tập 8, tr.288-289.*

và chính trị của đảng viên. Phải tăng cường tính tổ chức và tính kỷ luật của đảng viên. Phải phát triển tính hăng hái và hoạt động chính trị của đảng viên”¹¹. Để xây dựng Đảng trong sạch vững mạnh, đòi hỏi toàn thể đảng viên và các tổ chức đảng phải thực hiện các nguyên tắc tổ chức và sinh hoạt Đảng. Đó là:

- Nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách

Hồ Chí Minh chỉ rõ: “Toàn thể đảng viên, toàn thể các cấp, tổ chức thống nhất là theo một nguyên tắc nhất định, nguyên tắc ấy tức là: dân chủ tập trung”¹²; Người còn gọi đây là “Chế độ dân chủ tập trung của Đảng”¹³.

Hồ Chí Minh phân tích: “Tập trung trên nền tảng dân chủ” và “Dân chủ dưới sự chỉ đạo tập trung”; “Tập thể lãnh đạo là dân chủ. Cá nhân phụ trách là tập trung. Tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, tức là dân chủ tập trung. Làm việc mà không theo đúng cách đó, tức là làm trái dân chủ tập trung”¹⁴.

Vì sao cần phải có tập thể lãnh đạo? Theo Người giải thích: Vì một người dù khôn ngoan tài giỏi mấy, dù nhiều kinh nghiệm đến đâu, cũng chỉ trông thấy, chỉ xem xét được một hoặc nhiều mặt của một vấn đề, không thể trông thấy và xem xét tất cả mọi mặt của một vấn đề. “Vì vậy, cần phải có nhiều người. Nhiều người thì nhiều kinh nghiệm. Người thì thấy rõ mặt này, người thì trông thấy rõ mặt khác của vấn đề đó. Góp kinh nghiệm và sự xem xét của nhiều người, thì vấn đề đó được thấy rõ khắp mọi mặt. Mà có thấy rõ khắp mọi mặt, thì vấn đề ấy mới được giải quyết chu đáo, khỏi sai lầm”¹⁵.

Vì sao cần phải cá nhân phụ trách? Hồ Chí Minh chỉ rõ, cá nhân phụ trách là trên cơ sở bàn bạc kỹ lưỡng và phát huy trí tuệ của tập thể, xây dựng kế hoạch rõ ràng rồi thì giao cho một người hoặc một nhóm người phụ trách thi hành, từ đó gắn trách nhiệm và phát huy vai trò của mỗi cá nhân, bảo đảm cho công việc được triển khai kịp thời và có hiệu quả. Nếu không có cá nhân phụ trách, thì sẽ sinh ra cái tệ dựa dẫm, ỷ lại, kết quả là không ai thi hành, dẫn tới tình trạng thiếu vắng trách nhiệm, như thế thì việc gì cũng không xong. Cho nên, lãnh đạo cần phải tập thể, mà phụ trách cần phải cá nhân.

Trong công tác xây dựng Đảng, khi thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, mọi đảng viên phải tuân theo kỷ luật của Đảng, cá nhân phải phục tùng tổ chức, bộ phận phải phục tùng toàn thể, thiểu số phải phục tùng đa số, cấp dưới

¹¹ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd, tập 8, tr.281*

¹² Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd, tập 8, tr.286*

¹³ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd, tập 8, tr.286*

¹⁴ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd, tập 8, tr.286*

¹⁵ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd, tập 5, tr.620*

phục tùng cấp trên, địa phương phục tùng trung ương, đảng viên phải phục tùng nghị quyết của Đảng. Phải chống lại căn bệnh độc đoán chuyên quyền, hay ngược lại, dựa dẫm vào tập thể, không dám chịu trách nhiệm. Lãnh đạo tập thể sẽ khắc phục được tệ bao biện, độc đoán, chủ quan. Kết quả là hỏng việc. Phụ trách không do cá nhân, thì sẽ đi đến cái tệ bừa bãi, lộn xộn, vô chính phủ. Kết quả cũng là hỏng việc. Tập thể lãnh đạo và cá nhân phụ trách cần phải luôn luôn đi đôi với nhau. Tập trung và dân chủ là nguyên tắc lãnh đạo của Đảng, là chế độ lãnh đạo của Đảng. Một đảng chân chính và cách mạng, không được xa rời nguyên tắc này.

- Nguyên tắc tự phê bình và phê bình

Theo quan điểm Hồ Chí Minh, tự phê bình và phê bình là “quy luật phát triển” của Đảng, là “vũ khí sắc bén”, “thang thuốc hay” trong công tác xây dựng Đảng. Người chỉ rõ: “Đảng ta là một đảng rất to lớn, bao gồm đủ các tầng lớp trong xã hội. Vì vậy có nhiều tính cách rất trung thành, rất kiên quyết, rất vĩ đại. Song cũng không tránh khỏi những tập tục, những tính nết, những khuyết điểm của xã hội bên ngoài, nó lấy, ngấm vào trong Đảng. Nhưng không vì thế mà kinh sợ. Ta đã thấy rõ những bệnh ấy thì ta tìm được cách chữa. Mỗi đảng viên, mỗi cán bộ, cần phải thật thà tự xét và xét đồng chí mình, ai có khuyết điểm nào, thì phải thật thà cố gắng tự sửa chữa và giúp sửa chữa lẫn nhau. Thang thuốc hay nhất là thiết thực phê bình và tự phê bình”¹⁶. Người nhấn mạnh, mục đích của tự phê bình và phê bình là để giúp nhau cùng tiến bộ; làm “cái ác” dần mất đi, “cái thiện” nảy nở, sinh sôi để làm việc tốt hơn. Hồ Chí Minh yêu cầu trong xây dựng Đảng, phải tiến hành tự phê bình và phê bình thường xuyên, nghiêm túc.

Cách thức, phương pháp tự phê bình và phê bình là: Phải rõ ràng, thiết thực, ngay thẳng, thành thật, mục đích là cốt để sửa chữa những hạn chế, khuyết điểm, giúp nhau tiến bộ; phải trên tình đồng chí thương yêu lẫn nhau; thực hiện dân chủ từ trên xuống dưới, cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ chủ chốt, người đứng đầu phải gương mẫu trong thực hành tự phê bình và phê bình. Đồng thời phải kiên quyết chống những biểu hiện lệch lạc trong đấu tranh tự phê bình và phê bình; động cơ, mục đích của tự phê bình và phê bình là nhằm chỉ ra khuyết điểm, nhận thức sai lầm để sửa chữa, cho nên phải mang tính xây dựng; phải có thái độ cầu tiến bộ (*bỏ chữ “bộ”*), lắng nghe và tiếp thu ý kiến phê bình, nhất là những ý kiến của quần chúng, nhân dân. Người nói: “Phải

¹⁶ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sdd, t.5, tr.302

kiên quyết chống cái thói “cả vú lấp miệng em”, ngăn cản quần chúng phê bình”¹⁷.

Tác dụng của tự phê bình và phê bình được Hồ Chí Minh chỉ rõ: “Một Đảng mà giấu giếm khuyết điểm của mình là một Đảng hỏng. Một Đảng có gan thừa nhận khuyết điểm của mình, vạch rõ những cái đó, vì đâu mà có khuyết điểm đó, xét rõ hoàn cảnh sinh ra khuyết điểm đó, rồi tìm kiếm mọi cách để sửa chữa khuyết điểm đó. Như thế là một Đảng tiến bộ, mạnh dạn, chắc chắn, chân chính”¹⁸. Người nhấn mạnh: “Chúng ta không sợ sai lầm, chỉ sợ phạm sai lầm mà không quyết tâm sửa chữa. Muốn sửa chữa cho tốt thì phải sẵn sàng nghe quần chúng phê bình và thật thà tự phê bình. Không chịu nghe phê bình và không tự phê bình thì nhất định lạc hậu, thoái bộ. Lạc hậu và thoái bộ thì sẽ bị quần chúng bỏ rơi”¹⁹.

- Nguyên tắc đoàn kết thống nhất trong Đảng

Truyền thống đoàn kết của dân tộc Việt Nam đã được hình thành cùng với tiến trình lịch sử dựng nước và giữ nước. Kế thừa phát huy truyền thống đoàn kết của dân tộc, ngay từ khi vận động thành lập Đảng, vấn đề đoàn kết thống nhất trong Đảng được Hồ Chí Minh yêu cầu thực hiện như một trong những nguyên tắc cơ bản để xây dựng Đảng ta là một đảng mác-xít chân chính. Trong Di chúc Chủ tịch Hồ Chí Minh nhấn mạnh: “Đoàn kết là một truyền thống cực kỳ quý báu của Đảng và của dân ta. Nhờ đoàn kết chặt chẽ, một lòng một dạ phục vụ giai cấp, phục vụ nhân dân, phục vụ Tổ quốc, cho nên từ ngày thành lập đến nay, Đảng ta đã đoàn kết, tổ chức và lãnh đạo nhân dân ta hăng hái đấu tranh tiến từ thắng lợi này đến thắng lợi khác”²⁰. Người yêu cầu: “các đồng chí từ Trung ương đến các chi bộ cần phải giữ gìn sự đoàn kết nhất trí của Đảng như giữ gìn con ngươi của mắt mình”²¹. Theo quan điểm của Người, đoàn kết thống nhất trong Đảng là tiền đề và là hạt nhân của xây dựng, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc và đoàn kết quốc tế. Phương pháp để xây dựng khối đoàn kết thống nhất trong Đảng là mở rộng dân chủ, thường xuyên và nghiêm chỉnh thực hiện tự phê bình và phê bình; thường xuyên tu dưỡng đạo đức cách mạng, chống chủ nghĩa cá nhân.

- Kỷ luật nghiêm minh và tự giác

¹⁷ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sdd, t.8, tr.454

¹⁸ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sdd, t.5, tr.301

¹⁹ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sdd, t.11, tr.608

²⁰ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sdd, tập 15, 622.

²¹ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sdd, tập 15, tr.622.

Theo Hồ Chí Minh, sức mạnh của Đảng là ở tinh thần kỷ luật, ý thức tổ chức nghiêm minh, tự giác của cán bộ, đảng viên. Kỷ luật nghiêm minh, tự giác trước hết thể hiện ở việc chấp hành chủ trương, đường lối, nghị quyết của Đảng và tuân thủ các nguyên tắc tổ chức, lãnh đạo, sinh hoạt Đảng, các nguyên tắc xây dựng Đảng. Đây là yêu cầu cao nhất của kỷ luật Đảng. Kỷ luật này tạo điều kiện để Đảng thống nhất về tư tưởng và hành động. Kỷ luật của Đảng còn thể hiện ở chỗ mọi đảng viên nói và làm đúng đường lối, chủ trương, nghị quyết của Đảng.

Đảng Cộng sản Việt Nam là một tổ chức gồm những người tự nguyện phấn đấu cho lý tưởng cộng sản chủ nghĩa, cho nên tự giác là một yêu cầu bắt buộc đối với mọi tổ chức đảng và đảng viên. Tính nghiêm minh của kỷ luật Đảng đòi hỏi mọi tổ chức Đảng, mọi đảng viên đều bình đẳng trước Điều lệ Đảng, trước pháp luật của Nhà nước, trước mọi quyết định của Đảng. Tính nghiêm minh, tự giác đòi hỏi ở đảng viên phải gương mẫu trong cuộc sống, trong công tác hằng ngày. Uy tín của Đảng bắt nguồn từ sự gương mẫu của mỗi đảng viên trong việc tự giác tuân thủ kỷ luật của Đảng, pháp luật của Nhà nước, các quy định của đoàn thể nhân dân.

Đảng phải giữ kỷ luật rất nghiêm từ trên xuống dưới. Kỷ luật này đòi hỏi tư tưởng phải nhất trí, hành động phải nhất trí. Nếu không có kỷ luật, không thống nhất tư tưởng và hành động, “Đảng sẽ xệch xoạc, ý kiến lung tung, kỷ luật lỏng lẻo, công việc bẽ tắc”²². Hồ Chí Minh cũng chỉ rõ mục đích của việc chấp hành và thi hành kỷ luật đảng là bảo đảm cho các tổ chức đảng và mọi đảng viên: “Giữ gìn và củng cố sự đoàn kết thống nhất trong Đảng. Phục tùng nghiêm chỉnh kỷ luật của Đảng”²³ và “Gương mẫu chấp hành pháp luật của Nhà nước và kỷ luật của các đoàn thể cách mạng của quần chúng mà mình tham gia”²⁴. Kỷ luật của Đảng bao gồm hai nội dung cơ bản: Một là: chấp hành kỷ luật của Đảng; Hai là: thi hành kỷ luật trong Đảng.

Giữa chấp hành kỷ luật của Đảng và thi hành kỷ luật Đảng có mối quan hệ biện chứng với nhau. Chấp hành kỷ luật của Đảng càng nghiêm túc, đầy đủ, tự giác bao nhiêu thì việc thi hành kỷ luật trong Đảng sẽ càng công minh, kịp thời, hiệu quả bấy nhiêu và ngược lại. Xử lý mối quan hệ giữa chấp hành kỷ luật và thi hành kỷ luật trong Đảng chính là giải quyết mối quan hệ giữa “xây và chống”. Trong đó, lấy xây làm mục tiêu lâu dài, là chính. Nhưng khi tổ chức

²² Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd, tập 15, tr.622.*

²³ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd, tập 14, tr. 242.*

²⁴ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd, tập 14, tr. 242.*

đảng và đảng viên có vi phạm đến mức phải thi hành kỷ luật thì phải cương quyết xem xét, xử lý công minh, chính xác, kịp thời theo đúng quy định của Điều lệ Đảng.

Để làm được điều đó, Hồ Chí Minh đòi hỏi “phải nâng cao ý thức tổ chức và kỷ luật, phải thật thà phê bình và tự phê bình để làm gương mẫu trong việc chấp hành kỷ luật của Đảng. Phải chí công vô tư, không thiên vị, không thành kiến” và “hễ thấy cán bộ sai lầm, phải lập tức sửa chữa ngay”.

- Xây dựng mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với nhân dân

Quan hệ mật thiết giữa Đảng với nhân dân là một nguyên tắc của đảng mác-xít chân chính. Hồ Chí Minh cho rằng, Đảng ta là “con nòi” xuất thân từ nhân dân lao động. Gắn bó mật thiết với nhân dân đã trở thành vấn đề có tính quy luật trong sự tồn tại, phát triển của Đảng. Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời là sản phẩm của sự kết hợp giữa chủ nghĩa Mác-Lênin với phong trào công nhân và phong trào yêu nước của dân tộc Việt Nam. Nhờ có sự kết hợp này mà bản chất giai cấp công nhân của Đảng gắn liền mật thiết với nhân dân và dân tộc. Đảng đại biểu chân chính cho lợi ích của giai cấp công nhân, của nhân dân lao động và của dân tộc Việt Nam. Từ trong bản chất của mình, ngay từ đầu, mối quan hệ máu thịt giữa Đảng với nhân dân đã được xác lập. Sức mạnh của Đảng bắt nguồn từ sức mạnh của nhân dân và dân tộc. Dân tin Đảng, theo Đảng và gắn bó mật thiết với Đảng, bởi dân nhận thấy Đảng là Đảng của chính mình. Đảng vì dân nên dân tin Đảng, quyết tâm theo Đảng đến cùng. Xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh, xứng đáng là một Đảng lãnh đạo và cầm quyền vì dân, đó là trách nhiệm của Đảng đối với nhân dân và dân tộc. Bảo vệ Đảng, bảo vệ chế độ chính là để bảo vệ nhân dân. Do đó, xây dựng Đảng không chỉ là nhiệm vụ của Đảng, của các tổ chức Đảng và toàn thể đảng viên mà còn là nhiệm vụ của toàn dân, của cả xã hội, của cả hệ thống chính trị. Nhân dân quan tâm tới điều đó không chỉ với ý thức về nghĩa vụ, trách nhiệm mà còn từ tình cảm, tâm nguyện của mình. Hồ Chí Minh nhắc nhở, phải dựa vào dân mà xây dựng Đảng. Không có dân giúp đỡ, dân ủng hộ, dân bảo vệ, Đảng không thể tồn tại, cũng không thể thực hiện được sứ mệnh của mình. Phải “Giữ chặt mối liên hệ với dân chúng và luôn luôn lắng nghe ý kiến của dân chúng, đó là nền tảng lực lượng của Đảng và nhờ đó mà Đảng thắng lợi. Vì vậy cách xa dân chúng, không liên hệ chặt chẽ với dân chúng cũng như đứng lơ lửng giữa trời, nhất định thất bại”²⁵. Người dạy: “Đảng không phải làm quan, sai khiến quần chúng mà phải làm đầy tớ cho quần chúng và phải làm cho ra trò, nếu không quần chúng sẽ đá đít... Xa quần chúng là hỏng, cần phải nhớ nhiệm vụ của Đảng là

²⁵ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, tập 5, tr.326

làm đầy tớ cho quần chúng”²⁶. Đó cũng là cách tốt nhất để tăng cường mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với nhân dân.

1.4. Xây dựng Đảng về đạo đức

Hồ Chí Minh quan tâm xây dựng Đảng về đạo đức trên hai phương diện là đạo đức của tổ chức đảng và đạo đức của mỗi người cán bộ, đảng viên. Hồ Chí Minh chỉ rõ, Đảng cách mạng phải có đạo đức cách mạng làm nền tảng mới lãnh đạo được cách mạng, mới làm tròn nhiệm vụ vẻ vang.

Theo Người, đạo đức cách mạng là cơ sở tạo nên sức mạnh, uy tín của Đảng, “người cách mạng phải có đạo đức, không có đạo đức thì dù tài giỏi mấy cũng không lãnh đạo được nhân dân”²⁷.

Đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên không phải tự nhiên mà có, mà do sự tu dưỡng, rèn luyện bền bỉ hằng ngày, “như ngọc càng mài càng sáng, vàng càng luyện càng trong”. Theo Hồ Chí Minh, “muốn giải phóng cho dân tộc, giải phóng cho loài người là một công việc to tát, mà tự mình không có đạo đức, không có căn bản, tự mình đã hủ hóa, xấu xa thì còn làm nổi việc gì”²⁸.

Với Hồ Chí Minh, phẩm chất đạo đức, tư cách của người cán bộ, đảng viên là nhân tố đóng vai trò quyết định xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh. Đảng thực hiện quyền lãnh đạo thông qua sự gương mẫu của đội ngũ đảng viên - đây cũng là một nội dung quan trọng trong phương thức lãnh đạo của Đảng. Về tư cách đạo đức của người cán bộ, đảng viên, Hồ Chí Minh nhấn mạnh: “Người đảng viên, người cán bộ tốt muốn trở nên người cách mạng chân chính, không có gì là khó cả. Điều đó hoàn toàn do lòng mình mà ra. Lòng mình chỉ biết vì Đảng, vì Tổ quốc, vì đồng bào thì mình sẽ tiến đến chỗ chí công vô tư. Mình đã chí công vô tư thì khuyết điểm sẽ càng ngày càng ít, mà những tính tốt như sau, ngày càng thêm. Nói tóm tắt, tính tốt ấy gồm có năm điều: nhân, nghĩa, trí, dũng, liêm”²⁹. Hồ Chí Minh nhấn mạnh: Xây dựng Đảng về đạo đức là cơ hội để mỗi cán bộ, đảng viên tự rèn luyện, giáo dục và tu dưỡng tốt hơn, hoàn thành các nhiệm vụ mà Đảng và nhân dân giao phó, đặc biệt là giữ gìn phẩm chất đạo đức cách mạng. Cán bộ, đảng viên không phải là thần thánh, mà đều là con người, ai cũng có hai mặt tốt - xấu, thiện - ác ở trong lòng. Bởi vậy, mỗi cán bộ, đảng viên phải luôn luôn nâng cao đạo đức cách mạng, quét sạch chủ nghĩa cá nhân. Người căn dặn: “Đảng ta là một Đảng cầm quyền. Mỗi

²⁶ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd, tập 6, tr. 367*

²⁷ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd, tập 5, tr.292.*

²⁸ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd, tập 5, tr.292-293.*

²⁹ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd, tập 5, tr.291*

đảng viên và cán bộ phải thật sự thấm nhuần đạo đức cách mạng, thật sự cần kiệm liêm chính, chí công vô tư. Phải giữ gìn Đảng ta thật trong sạch, phải xứng đáng là người lãnh đạo, là người đầy tớ thật trung thành của nhân dân”.

Như vậy, có thể thấy về xây dựng, chỉnh đốn Đảng tập trung ở các nội dung: tư tưởng, chính trị, tổ chức, đạo đức. Người không xem nhẹ bất cứ nội dung nào, mà luôn chủ trương phối hợp xây dựng trên tất cả các mặt.

II. XÂY DỰNG HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ VỮNG MẠNH DƯỚI SỰ LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG

1. Tư tưởng Hồ Chí Minh về nhà nước pháp quyền

Thứ nhất, phải có nhà nước hợp pháp, hợp hiến.

Một nhà nước hợp pháp, hợp hiến là vấn đề mà Chủ tịch Hồ Chí Minh quan tâm hàng đầu. Trong bản Tuyên ngôn độc lập - khai sinh ra Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, bằng những lý lẽ chắc chắn, thuyết phục, Người đã trình trọng tuyên bố trước quốc dân đồng bào và thế giới về địa vị hợp pháp của Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Ngay trong phiên họp đầu tiên của Chính phủ (ngày 03/9/1945), nhiệm vụ thứ ba trong sáu nhiệm vụ cấp bách được Chủ tịch Hồ Chí Minh nêu ra: “Chúng ta phải có một hiến pháp dân chủ. Tôi đề nghị Chính phủ tổ chức càng sớm càng hay cuộc Tổng tuyển cử với chế độ phổ thông đầu phiếu. Tất cả công dân trai gái mười tám tuổi đều có quyền ứng cử và bầu cử, không phân biệt giàu nghèo, tôn giáo, dòng giống...”³⁰. Ngày 17/9/1945, Người ký Sắc lệnh ấn định thể lệ Tổng tuyển cử. Ngày 20/9/1945, Người ký Sắc lệnh số 34-SL thành lập Ủy ban dự thảo Hiến pháp của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa để chuẩn bị đệ trình dự thảo Hiến pháp ra Quốc hội. Sự khẩn trương của Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chuẩn bị tích cực cho sự ra đời của một nhà nước hợp pháp, hợp hiến.

Trong tư tưởng Hồ Chí Minh, một nhà nước hợp pháp, hợp hiến phải được nhân dân thừa nhận thông qua Tổng tuyển cử, đồng thời phải có Hiến pháp và hệ thống pháp luật riêng, được quy định trong Hiến pháp và pháp luật. Vì vậy, sau khi chúng ta giành được chính quyền, mặc dù Chính phủ lâm thời được nhân dân ủng hộ và tin tưởng; trước sự chống phá quyết liệt của “thù trong, giặc ngoài”, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chủ trương và kêu gọi nhân dân đi bầu cử để thành lập Nhà nước hợp hiến, hợp pháp. Điều này thể hiện tầm nhìn xa, trông rộng của một vĩ nhân, nhất là việc xử lý khéo léo, hiệu quả những vấn đề phức tạp, căng thẳng, những âm mưu phá hoại và can thiệp của cả bên trong và bên ngoài ở thời điểm lịch sử đó.

³⁰ *Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, tập 4, tr.7.*

Cuộc Tổng tuyển cử ngày 06/01/1946 đã bầu ra một Chính phủ hợp hiến và cũng là cuộc phổ thông đầu phiếu nhanh nhất, sớm nhất (chỉ 4 tháng sau ngày giành được nền độc lập), đưa lực lượng chính trị của nhân dân lên cầm quyền. Trên thế giới, chưa có quốc gia nào làm được điều này ngay sau khi giành chính quyền. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã rút kinh nghiệm từ thực tiễn các cuộc cách mạng trên thế giới, cùng với sự nhạy cảm và tư duy sắc bén đã hình thành nên một Nhà nước hợp hiến, hợp pháp đầu tiên ở Việt Nam do nhân dân bầu ra, có đủ tư cách và hiệu lực trong việc giải quyết các vấn đề của đất nước. Chính vì sớm có một Nhà nước hợp hiến, hợp pháp mà chúng ta đã ngăn chặn được những âm mưu nhằm can thiệp, lật đổ chính quyền còn non trẻ mà nhân dân ta mới giành lại được.

Thứ hai, Nhà nước có hệ thống pháp luật đồng bộ và hiệu quả.

Chủ tịch Hồ Chí Minh nhấn mạnh, Nhà nước phải quản lý đất nước bằng pháp luật và làm cho pháp luật có hiệu lực trong thực tế. Ngay sau khi nước nhà giành được độc lập, cùng với việc nỗ lực xác lập tính hợp hiến, hợp pháp của Nhà nước, Người đã dành nhiều tâm sức để xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật của nước Việt Nam Dân chủ cộng hòa. Trong 24 năm ở cương vị là người đứng đầu Nhà nước, Người đã hai lần đứng đầu Ủy ban soạn thảo Hiến pháp năm 1946 và Hiến pháp năm 1959, đã ký công bố 16 đạo luật, 613 sắc lệnh và nhiều văn bản dưới luật khác³¹ nhằm tạo lập cơ sở pháp lý để bảo vệ độc lập, tự do, cho cuộc sống độc lập, tự do của nhân dân Việt Nam.

Ngay sau khi nước ta giành được độc lập, khi chưa có Hiến pháp, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã ký ban hành Sắc lệnh số 47/SL ngày 10/10/1945 để giữ lại mọi luật lệ của chế độ cũ, chỉ trừ những điều luật trái với nền độc lập, tự do. Người giải thích: “Một xã hội không thể sống một ngày mà không có pháp luật”. Người cũng ký một loạt các sắc lệnh, như Sắc lệnh bãi bỏ thuế thân; tịch thu tài sản của thực dân và Việt gian, tổ chức Tòa án “độc lập với hành chính”, “các vị thẩm phán chỉ xử trong vòng pháp luật và công lý. Các cơ quan khác không được can thiệp vào việc tư pháp”³². Để tăng cường hiệu quả của pháp luật và để pháp luật đi vào cuộc sống, Người cho rằng, cần phát huy quyền dân chủ của nhân dân để nhân dân tham gia phê bình, giám sát công việc của Nhà nước.

Thứ ba, Nhà nước phải có đội ngũ cán bộ tinh thông và vì dân, vì nước.

³¹ Theo tài liệu của Viện Nghiên cứu khoa học pháp lý - Bộ Tư pháp, xuất bản tháng 3/1993

³² Trần Đình Huỳnh, Hồ Chí Minh - Kiến trúc sư lỗi lạc của nền hành chính Nhà nước Việt Nam, *Nxb Lao động - xã hội*, H.2005, tr.36.

Khi xây dựng Nhà nước pháp quyền của dân, do dân, vì dân, Chủ tịch Hồ Chí Minh đặc biệt nhấn mạnh đến đội ngũ cán bộ nhà nước phải thực sự là “công bộc”, “đày tớ” của nhân dân. Người cho rằng cần phải nhanh chóng đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức am hiểu về pháp luật, thành thạo nghiệp vụ hành chính, có trình độ văn hóa, có đức, có tài: “Có cán bộ tốt, việc gì cũng xong. Muôn việc thành công hoặc thất bại, đều do cán bộ tốt hoặc kém”³³. Để vận động nhân dân sống, làm việc theo Hiến pháp và pháp luật, Người cho rằng trước hết cán bộ, công chức phải nêu gương tuân thủ Hiến pháp, pháp luật.

Về công tác đào tạo cán bộ, Người chủ trương mở Trường huấn luyện cán bộ Việt Nam, thành lập Ban Pháp lý học tại Trường Đại học Việt Nam theo Sắc lệnh số 197 ngày 11/10/1946... Để đảm bảo công bằng và dân chủ trong tuyển dụng cán bộ, Sắc lệnh số 76 ngày 20/5/1950 ban hành “Quy chế công chức”, quy định: “... công chức phải đem tất cả sức lực và tâm trí, theo đúng đường lối của Chính phủ và nhằm lợi ích của nhân dân mà làm việc. Đi đôi với nhiệm vụ trên, công chức Việt Nam cần có một địa vị xứng đáng với tài năng của mình...”. Trong việc sử dụng cán bộ, Chủ tịch Hồ Chí Minh không chỉ phát động “tìm người tài đức”, mà còn mạnh dạn sử dụng những viên chức, quan lại dưới chế độ cũ có tài, có đức. Trong việc sử dụng cán bộ, Người luôn nhắc nhở phải tẩy sạch óc bè phái, hẹp hòi; đặc biệt chú ý đến phẩm chất đạo đức và tinh thần phục vụ nhân dân, phụng sự Tổ quốc, bởi vì đức là nền tảng của người cán bộ.

2. Xây dựng Mặt trận dân tộc và các đoàn thể chính trị - xã hội vững mạnh để bảo đảm dân chủ trong xã hội

2.1. Đối với Mặt trận dân tộc

Hồ Chí Minh coi Mặt trận Tổ quốc là một khối đoàn kết vững chắc không gì lay chuyển nổi. Trong tổ chức Mặt trận phải biết giải quyết tốt, hài hòa về quyền lợi giữa các giai cấp, tầng lớp, đơn vị khác nhau, tức giải quyết mâu thuẫn trong nội bộ nhân dân.

Quan điểm nhất quán, xuyên suốt trong tư tưởng của Hồ Chí Minh là có bảo đảm và phát huy dân chủ ở trong Đảng thì mới bảo đảm được dân chủ của toàn xã hội. Quyền lãnh đạo của Đảng được xuất phát từ sự ủy quyền của giai cấp công nhân, của dân tộc và của nhân dân. Đảng trở thành hạt nhân chính trị của toàn xã hội là nhân tố tiên quyết để bảo đảm tính chất dân chủ của xã hội. Dân chủ trong Đảng trở thành yếu tố quyết định tới trình độ dân chủ của toàn

³³ *Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, tập 5, tr.280.*

xã hội. Quan điểm này được Người thể hiện rõ: “Đảng ta có chính sách Mặt trận dân tộc đúng đắn, cho nên đã phát huy được truyền thống đoàn kết và yêu nước rất vẻ vang của dân tộc ta... Trong cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân cũng như trong cách mạng xã hội chủ nghĩa, Mặt trận dân tộc thống nhất vẫn là một trong những lực lượng to lớn của cách mạng Việt Nam”³⁴.

Đối với xây dựng Mặt trận dân tộc, Hồ Chí Minh quan niệm, trong việc xây dựng nền dân chủ ở Việt Nam, cần chú trọng việc xây dựng Mặt trận với vai trò là liên minh chính trị tự nguyện của tất cả các tổ chức chính trị - xã hội vì mục tiêu chung của sự phát triển đất nước, xây dựng các tổ chức chính trị - xã hội rộng rãi khác của nhân dân. Mặt trận dân tộc thống nhất đoàn kết lực lượng toàn dân tộc trên nền tảng liên minh công - nông - trí dưới sự lãnh đạo của Đảng. Bởi “Mục đích phấn đấu của Mặt trận dân tộc thống nhất là xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh”³⁵. Mặt trận dân tộc thống nhất là cơ sở chính trị - xã hội của Đảng, Nhà nước ta.

Theo đó, Cương lĩnh của Mặt trận dân tộc thống nhất phải là Cương lĩnh đại đoàn kết toàn dân tộc. Mặt trận tập hợp, đoàn kết rộng rãi tất cả những người Việt Nam yêu nước, không phân biệt giai cấp, tầng lớp xã hội, đảng phái, xu hướng chính trị, dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo...

2.2 Đối với các đoàn thể chính trị - xã hội

- Đối với Thanh niên và tổ chức Đoàn

Với quan điểm và nhận thức thanh niên là lực lượng có ý nghĩa chiến lược, quyết định sự phát triển hiện tại và tương lai của đất nước, trong quá trình lãnh đạo cách mạng, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã luôn coi trọng và hết sức quan tâm đến vấn đề thanh niên.

Nhiệm vụ vẻ vang nhất của thanh niên là ra sức giúp Đảng xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội. Song muốn làm tròn được nhiệm vụ vẻ vang ấy, trước hết Người yêu cầu mỗi thanh niên phải thấm nhuần tinh thần làm chủ nước nhà và phải trao đổi (sửa lại “trau dồi”) đạo đức của người cách mạng.

Theo Người, mỗi người thanh niên trước hết cần phải có đạo đức cách mạng làm nền tảng thì mới hoàn thành được nhiệm vụ cách mạng vẻ vang.

³⁴ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd, t.13, tr.453.*

³⁵ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd, t.13, tr.452.*

Về chức năng, nhiệm vụ của Đoàn thanh niên, Hồ Chí Minh nêu rõ: “Đoàn thanh niên là cánh tay và đội hậu bị của đảng, là người phụ trách dắt dìu các cháu nhi đồng”.

Đoàn thanh niên cần phải thường xuyên củng cố tổ chức, nghiên cứu tìm ra nhiều hình thức và phương pháp thích hợp để đoàn kết và tổ chức thanh niên một cách rộng rãi và vững chắc. Người nói: “Tổ chức của đoàn phải rộng hơn Đảng”. Phải được tổ chức một cách chặt chẽ từ Trung ương xuống các cơ sở. Đoàn muốn củng cố và phát triển thì phải liên hệ rộng rãi với các tầng lớp thanh niên, phải quan tâm đến đời sống, công tác và học tập của thanh niên. Đồng thời, mọi đoàn viên phải gương mẫu giữ vững đạo đức cách mạng (khiêm tốn, cần cù, hăng hái, dũng cảm, không mắc tư tưởng kiêu ngạo, công thần, tự tư tự lợi), phải xung phong trong mọi công tác, cố gắng học tập chính trị văn hóa, nghề nghiệp để lôi cuốn quần chúng và để trở thành người cán bộ tốt.

Để Đoàn phát triển mạnh, Người yêu cầu lãnh đạo Đoàn cần phải chống cách lãnh đạo chung chung mà phải đi sâu đi sát điều tra nghiên cứu, cần phải khuyến khích thu góp bổ sung và phổ biến rộng rãi những sáng kiến hay, những kinh nghiệm tốt của quần chúng. Cần một chương trình hoạt động cụ thể thiết thực, lãnh đạo Đoàn phải đi sâu vào đời sống để hiểu rõ tâm lý của các tầng lớp thanh niên và giúp đỡ họ giải quyết các vấn đề một cách cụ thể. Người luôn nhắc nhở Đoàn thanh niên và Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam: “Nhiệm vụ của các bạn là phải tìm đủ mọi cách để gây một phong trào thanh niên to lớn và mạnh mẽ”. Vì theo Người, các phong trào thi đua yêu nước to lớn đó là điều kiện để nảy nở ra nhiều thanh niên tích cực và tiên tiến, đó chính là tiền đề cho Đoàn phát triển mạnh mẽ và vững chắc, đồng thời huy động được tất cả trí tuệ và lực lượng của tuổi trẻ góp vào công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội.

- Đoàn Thanh niên Lao động phải là cánh tay đắc lực của Đảng trong việc tổ chức và giáo dục thế hệ thanh niên và nhi đồng thành những chiến sĩ tuyệt đối trung thành với sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản. Người cho rằng: “Đoàn là cánh tay đắc lực của Đảng để thực hiện những chủ trương, chính sách cách mạng. *(xem lại câu này có đúng nguyên văn không mà đưa vào “”)*

- Đối với tổ chức Công đoàn

Hồ Chí Minh là người luôn quan tâm, chăm lo xây dựng tổ chức Công đoàn Việt Nam. Nguyên lý tổng quát được Người nêu lên để xác định sứ mệnh và nhiệm vụ của công đoàn Việt Nam là: “Công đoàn phải thật sự trở thành trường học quản lý Nhà nước, quản lý kinh tế và văn hóa của giai cấp công

nhân”³⁶. Do đó, công đoàn phải vận động quần chúng lao động tham gia ngày càng rộng rãi vào toàn bộ sự nghiệp xây dựng nền kinh tế quốc dân, vào các kế hoạch kinh tế, sản xuất, phân phối.

Về sứ mệnh, nhiệm vụ của công đoàn, Người nêu tóm tắt: “Nhiệm vụ của công nhân và công đoàn hiện nay là xây dựng chủ nghĩa xã hội. Muốn thế, công đoàn phải tổ chức, giáo dục, lãnh đạo công nhân đẩy mạnh sản xuất, thực hành tiết kiệm, hoàn thành và hoàn thành vượt mức kế hoạch của Đảng và Nhà nước đề ra”³⁷.

- Đối với Hội phụ nữ, Người luôn khẳng định: Hội phụ nữ là một bộ phận không thể tách rời của hệ thống chính trị, một trong những nhân tố quan trọng bảo đảm mọi thắng lợi của sự nghiệp đấu tranh vì độc lập, tự do của dân tộc, vì hạnh phúc của nhân dân. Hồ Chí Minh luôn quan tâm, nhắc nhở Đảng và Nhà nước cùng các tổ chức chính trị - xã hội phải tạo điều kiện để phụ nữ tham gia đóng góp sức nhằm xây dựng chủ nghĩa xã hội thành công. Hội Liên hiệp Phụ nữ phải là lực lượng mạnh mẽ giúp Đảng động viên, tổ chức và lãnh đạo phụ nữ tiến lên chủ nghĩa xã hội”³⁸.

- Đối với Hội Nông dân có nhiệm vụ: “Làm cho nông dân hiểu rõ quyền lợi của dân tộc và của giới mình, làm cho nông dân vào Hội nông dân cứu quốc cho đông để phấn đấu cho mục đích của mình và tích cực tham gia công cuộc kháng chiến kiến quốc”³⁹.

III. TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ PHÁT HUY SỨC MẠNH TOÀN DÂN

1. Quan điểm về phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc

Với tinh thần nhân văn cao cả và nhãn quan chính trị sắc bén, suốt cả cuộc đời, chủ tịch Hồ Chí Minh đã không ngừng xây dựng, hoàn thiện một hệ thống quan điểm về phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, tích cực truyền bá tư tưởng đoàn kết trong toàn Đảng, các cấp chính quyền, trong các tầng lớp nhân dân. Trong các tác phẩm của mình, Bác có tới trên 400 bài nói và bài viết về đoàn kết. Tư tưởng về đoàn kết của Người được thể hiện nổi bật là: “Đoàn kết làm ra sức mạnh”⁴⁰; “Đoàn kết là sức mạnh của chúng ta”⁴¹; “Đoàn kết là thắng lợi”⁴²; “Đoàn kết là sức mạnh, là then chốt của thành

³⁶ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd, tập 12, tr 420.*

³⁷ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd, tập 12, tr 119.*

³⁸ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd, t.12, tr.420.*

³⁹ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd, t.6, tr.249.*

⁴⁰ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Nxb.Chính trị quốc gia - Sự thật, H.2011, t.1, tr.482.*

⁴¹ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd, t.9, tr.145.*

⁴² Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd, t.14, tr.27, 186.*

công”⁴³; “... một điểm rất quan trọng, cũng là điểm mấu chốt. Điểm này mà thực hiện tốt thì đẻ ra con cháu đều tốt: Đó là đoàn kết”⁴⁴; “Đoàn kết, đoàn kết, đại đoàn kết. Thành công, thành công, đại thành công”⁴⁵.

Là vị lãnh tụ thiên tài của cách mạng Việt Nam, Hồ Chí Minh nhận thức sâu sắc đoàn kết không chỉ tạo nên sức mạnh mà còn là vấn đề có ý nghĩa quyết định tới việc sống còn, thành bại, được mất trong cuộc đấu tranh chống kẻ thù. “Đoàn kết là sức mạnh, đoàn kết là thắng lợi”⁴⁶; “Đoàn kết là sức mạnh, là then chốt của thành công”⁴⁷ ...

Theo tư tưởng Hồ Chí Minh, sức mạnh toàn dân tộc bao gồm tất cả các giai cấp, tầng lớp, lực lượng, đảng phái, các dân tộc, các tôn giáo, các cá nhân yêu nước, người Việt Nam ở nước ngoài, kể cả những người đã lầm đường, lạc lối nhưng biết hối cải trở về với nhân dân. Nói cách khác, khối đại đoàn kết toàn dân tộc bao gồm: “Bất kỳ ai mà thật thà tán thành hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ”. Với chủ trương đại đoàn kết toàn dân tộc trên cơ sở thống nhất lợi ích quốc gia dân tộc với quyền lợi cơ bản của các giai tầng; nòng cốt khối đại đoàn kết toàn dân tộc là liên minh công - nông - trí thức dưới sự lãnh đạo của Đảng, theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, cần giải quyết hài hòa lợi ích giữa các giai cấp, các tầng lớp, các dân tộc, các tôn giáo, dân cư ở các vùng miền khác nhau. Phát huy mặt tương đồng, hóa giải điểm khác biệt. Mấu chốt chung để đại đoàn kết toàn dân tộc là: hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ, tự do, giàu mạnh: “Toàn dân đoàn kết nhất trí thì chúng ta nhất định xây dựng được nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ, tự do, giàu mạnh”.

2. Quan điểm Hồ Chí Minh về lấy dân làm gốc để phát huy sức mạnh toàn dân

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã tiếp thu và vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin hình thành nên tư tưởng độc đáo về dân vận, chú trọng phát huy vai trò của quần chúng nhân dân trong sự nghiệp cách mạng của dân tộc dưới sự lãnh đạo của Đảng. Dân là gốc của nước, là cơ sở của mọi thắng lợi, là lực lượng tạo ra mọi của cải vật chất, tinh thần. Người cho rằng: “Nước lấy dân làm gốc”; “Gốc có vững cây mới bền/ Xây lâu thắng lợi trên nền nhân dân”⁴⁸.

⁴³ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd, t.14, tr.27, 186.*

⁴⁴ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd, t.10, tr.589.*

⁴⁵ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd, t.13, tr.119.*

⁴⁶ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd, t.14, tr.27, 1847.*

⁴⁷ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd, t.14, tr.27, 1847.*

⁴⁸ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd, t. 5, tr. 501- 502, 335*

Theo Người, biểu hiện của dân là gốc là phải tin ở nhân dân, gần gũi với nhân dân, kính trọng nhân dân và biết dựa vào nhân dân, phải nhận thức rõ, dân chúng rất khôn khéo, rất hăng hái, rất anh hùng. Vì vậy, chúng ta phải học dân chúng, phải hỏi dân chúng, phải hiểu dân chúng; “có lực lượng dân chúng việc to tát mấy, khó khăn mấy làm cũng được. Không có, thì việc gì làm cũng không xong. Dân chúng biết giải quyết nhiều vấn đề một cách giản đơn, mau chóng, đầy đủ, mà những người tài giỏi, những đoàn thể to lớn, nghĩ mãi không ra”⁴⁹. Người tâm đắc với câu nói dân gian: “Để mười lần không dân cũng chịu/ Khó trăm lần dân liệu cũng xong”⁵⁰. Không chỉ nhận thức rõ vai trò, sức mạnh của quần chúng nhân dân, mà Chủ tịch Hồ Chí Minh còn chỉ rõ, sức mạnh của nhân dân chỉ được phát huy đầy đủ khi có một đảng cách mạng lãnh đạo; Người khẳng định: “Trong bầu trời không gì quý bằng nhân dân. Trong thế giới không gì mạnh bằng lực lượng đoàn kết của nhân dân. Trong xã hội không có gì tốt đẹp, vẻ vang bằng phục vụ cho lợi ích của nhân dân”⁵¹. Khi sức dân được huy động, được tổ chức, được tập hợp dưới sự lãnh đạo của Đảng thì trở thành sức mạnh vô địch.

3. Những yêu cầu để phát huy sức mạnh toàn dân

- Để phát huy sức mạnh toàn dân, không được phép bỏ sót bất cứ thành phần giai cấp, xã hội nào, miễn là họ có lòng yêu nước, sẵn sàng cống hiến, phục vụ quốc gia dân tộc. Và “Công, nông, trí chúng ta đoàn kết chặt chẽ, thì chúng ta sẽ khắc phục được mọi khó khăn trở ngại... Chúng ta nhất định thành công trong sự nghiệp xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh”.

- Sức mạnh toàn dân xây dựng dựa trên nguyên tắc lấy lập trường giai cấp công nhân để giải quyết hài hòa các mối quan hệ giai cấp - dân tộc. Nguyên tắc, tin vào dân, dựa vào dân vì lợi ích của dân, nhân dân cần được vận động, giác ngộ, tự nguyện đứng trong Mặt trận dân tộc thống nhất dưới sự lãnh đạo của Đảng...

- Cần tuyên truyền, vận động nhân dân. Nội dung tuyên truyền phải đáp ứng đúng nguyện vọng, quyền lợi của nhân dân và yêu cầu của thực tiễn cách mạng. Tuyên truyền, vận động phải phù hợp với từng đối tượng, dễ hiểu, dễ nhớ, dễ làm theo. Trong kháng chiến chống Pháp, Chủ tịch Hồ Chí Minh yêu

⁴⁹ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd, t. 5, tr. 501- 502, 335*

⁵⁰ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd, t. 15, tr. 280*

⁵¹ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd, t. 10, tr. 453*

câu: “Cương lĩnh tuyên truyền phải hết sức giản đơn, ai ai cũng hiểu được, nhớ được. Đoàn kết, đánh địch, cứu nước, chỉ 6 chữ ấy thôi là đủ rồi”.

- Phải chăm lo xây dựng và xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh. Đảng cộng sản là hạt nhân lãnh đạo hệ thống chính trị phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc. Đảng phải đề ra được đường lối đúng đắn. Trong Đảng đoàn kết, thống nhất từ tư tưởng đến hành động; có kỷ luật, tự giác, nghiêm minh; thực hiện tốt các nguyên tắc tổ chức sinh hoạt Đảng. Mỗi đảng viên phải thật sự là người đầy tớ thật trung thành của nhân dân.

- Về Nhà nước: Đảng phải làm cho Nhà nước thật sự là của dân, do dân, vì dân. Không ngừng cải cách bộ máy hành chính, hoàn thiện hệ thống pháp luật, Nhà nước quản lý bằng pháp luật. “Chế độ ta là chế độ dân chủ, tức là nhân dân là người chủ, mà Chính phủ là người đầy tớ trung thành của nhân dân. Chính phủ chỉ có một mục đích là: Hết lòng, hết sức phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân”.

- Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội là cầu nối gắn kết Đảng, Nhà nước với nhân dân. Mặt trận và các đoàn thể phải có cương lĩnh, đường lối thiết thực, rõ ràng; hình thức tổ chức phong phú, đa dạng, phù hợp với từng giai cấp, tầng lớp, các ngành, các giới, các dân tộc, tôn giáo... để toàn dân tộc có thể tham gia xây dựng và thực hiện tốt đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước.

PHẦN THỨ HAI

VẬN DỤNG TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VÀO XÂY DỰNG HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ TRONG SẠCH VỮNG MẠNH VÀ PHÁT HUY SỨC MẠNH TOÀN DÂN CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM HIỆN NAY

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Tư tưởng Hồ Chí Minh về phát huy sức mạnh của hệ thống chính trị và toàn dân có ý nghĩa vô cùng quan trọng, là kim chỉ nam đối với toàn Đảng, toàn dân tộc trong quá trình xây dựng Đảng và hệ thống chính trị ngày càng trong sạch, vững mạnh, ngang tầm nhiệm vụ. Quán triệt và vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về phát huy sức mạnh của hệ thống chính trị và toàn dân trong tình hình mới đã và đang đặt ra những yêu cầu mới.

Trong bối cảnh thế giới đang trải qua những biến động to lớn, diễn biến rất nhanh chóng, phức tạp, khó dự báo. Hoà bình, hợp tác và phát triển vẫn là

xu thế lớn, song đang đứng trước nhiều trở ngại, khó khăn; cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn, xung đột cục bộ tiếp tục diễn ra dưới nhiều hình thức, phức tạp và quyết liệt hơn, làm gia tăng rủi ro đối với môi trường kinh tế, chính trị, an ninh quốc tế. Toàn cầu hoá và hội nhập quốc tế tiếp tục tiến triển nhưng đang bị thách thức bởi sự cạnh tranh ảnh hưởng giữa các nước lớn và sự trỗi dậy của chủ nghĩa dân tộc cực đoan. Luật pháp quốc tế và các thể chế đa phương toàn cầu đứng trước những thách thức lớn.

Cục diện thế giới tiếp tục biến đổi theo xu hướng đa cực, đa trung tâm; các nước lớn vẫn hợp tác, thoả hiệp, nhưng đấu tranh, kiềm chế lẫn nhau gay gắt hơn. Chủ nghĩa dân tộc cực đoan, chủ nghĩa cường quyền nước lớn, chủ nghĩa thực dụng trong quan hệ quốc tế gia tăng. Các nước đang phát triển, nhất là các nước nhỏ đứng trước nhiều khó khăn, thách thức mới.

Cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, nhất là công nghệ số phát triển mạnh mẽ, tạo đột phá trên nhiều lĩnh vực, tạo ra cả thời cơ và thách thức đối với mọi quốc gia, dân tộc. Những vấn đề toàn cầu, như: bảo vệ hoà bình, an ninh con người, thiên tai, dịch bệnh, an ninh xã hội và an ninh phi truyền thống, nhất là an ninh mạng, biến đổi khí hậu, nước biển dâng, ô nhiễm môi trường,... tiếp tục diễn biến phức tạp.

Khu vực châu Á - Thái Bình Dương, trong đó Đông Nam Á có vị trí chiến lược ngày càng quan trọng, là khu vực cạnh tranh gay gắt giữa các cường quốc, tiềm ẩn nhiều bất ổn. Tranh chấp chủ quyền lãnh thổ, chủ quyền biển, đảo diễn ra căng thẳng, phức tạp, quyết liệt hơn. Hoà bình, ổn định, tự do, an ninh, an toàn hàng hải, hàng không trên Biển Đông đứng trước thách thức lớn, tiềm ẩn nguy cơ xung đột. ASEAN có vai trò quan trọng trong duy trì hoà bình, ổn định, thúc đẩy hợp tác khu vực nhưng cũng đứng trước nhiều khó khăn.

Ở trong nước, sau gần 40 năm đổi mới, “Đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế như ngày nay”, niềm tin của nhân dân ngày càng được nâng cao, tạo ra những tiền đề quan trọng để xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Trong giai đoạn hiện nay, bên cạnh những thuận lợi là cơ bản thì Việt Nam vẫn đang đứng trước những khó khăn nhất định. Nền kinh tế phát triển chưa bền vững, còn nhiều hạn chế, yếu kém, đứng trước nhiều khó khăn, thách thức mới do tác động khủng hoảng kinh tế toàn cầu gây ra. Xu hướng già hoá dân số nhanh; tốc độ công nghiệp hoá, đô thị hoá tăng mạnh; đặc biệt biến đổi khí hậu, thiên tai, dịch bệnh gay gắt, phức tạp... ngày càng tác động mạnh đến sự phát triển của đất nước. Tham nhũng, lãng phí, quan liêu, suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” trong nội

bộ cũng như những mâu thuẫn xã hội còn diễn biến phức tạp. Bảo vệ độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ, giữ vững môi trường hoà bình, ổn định và thích ứng với biến đổi khí hậu là yêu cầu cấp thiết, đồng thời là những thách thức rất lớn đối với nước ta trong thời gian tới.

Tình hình thế giới và trong nước có cả thuận lợi, thời cơ và khó khăn, thách thức đan xen, đặt ra nhiều vấn đề mới, yêu cầu mới nặng nề, phức tạp hơn đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, đòi hỏi toàn Đảng phải tiếp tục đổi mới mạnh mẽ tư duy, có quyết tâm chính trị cao, dự báo chính xác, kịp thời diễn biến của tình hình, chủ động ứng phó kịp thời với mọi tình huống, nỗ lực hơn nữa để tiếp tục đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới, không ngừng gia tăng tiềm lực mọi mặt của quốc gia, bảo vệ vững chắc Tổ quốc và những thành quả phát triển đã đạt được, đưa đất nước vững bước tiến lên, phát triển nhanh và bền vững.

Trước những thuận lợi và khó khăn đó, với ý chí, quyết tâm cao và tinh thần “Tiền hô hậu ủng”, “Nhất hô bá ứng”, “Trên dưới đồng lòng”, “Dọc ngang thông suốt”, Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư đã lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai tổ chức thực hiện một cách quyết liệt, đồng bộ, có hiệu quả trong sự nghiệp đổi mới. Đảng ta, đất nước ta vẫn vững vàng vượt qua mọi khó khăn, thách thức, tiếp tục đạt được những kết quả quan trọng.

II. MỘT SỐ KẾT QUẢ NỔI BẬT

1. Về công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng

Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư đặc biệt quan tâm đến lãnh đạo, chỉ đạo công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng toàn diện với quyết tâm cao, nỗ lực lớn, hành động quyết liệt và đạt nhiều kết quả rõ rệt. Đề cao trách nhiệm của cấp ủy, sự gương mẫu của cán bộ, đảng viên, nhất là những người đứng đầu các cấp; phát huy dân chủ; tăng cường đoàn kết thống nhất trong Đảng; huy động sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và sự đồng tình, ủng hộ của nhân dân, góp phần nâng cao vị thế cầm quyền, khẳng định vai trò lãnh đạo, đường lối đúng đắn của Đảng, củng cố niềm tin của nhân dân đối với Đảng.

Công tác xây dựng Đảng về chính trị được đặc biệt chú trọng. Kiên định đường lối đổi mới và các nguyên tắc xây dựng Đảng. Bản lĩnh chính trị, trình độ, trí tuệ, tính chiến đấu của toàn Đảng và của mỗi cán bộ, đảng viên, trước hết là cán bộ lãnh đạo, quản lý chủ chốt các cấp từng bước được nâng lên.

Công tác xây dựng Đảng về tư tưởng được tăng cường; công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch được lãnh đạo, chỉ đạo tập trung, chuyển biến tích cực; nghiên cứu và giáo

dục lý luận chính trị tiếp tục được chú trọng, đổi mới, góp phần tạo sự đoàn kết nhất trí trong Đảng, đồng thuận trong xã hội. Tư duy lý luận của Đảng có bước phát triển. Hệ thống lý luận về đường lối đổi mới, về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam tiếp tục được bổ sung, phát triển.

Công tác xây dựng Đảng về đạo đức được đề cao, góp phần rèn luyện phẩm chất đạo đức cách mạng, chống chủ nghĩa cá nhân, cơ hội, thực dụng, “lợi ích nhóm”, những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” trong nội bộ. Việc triển khai Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh được thực hiện đồng bộ với các quy định của Đảng về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên theo phương châm chức vụ càng cao càng phải gương mẫu.

Công tác xây dựng Đảng về tổ chức được thực hiện với quyết tâm chính trị cao, tập trung kiện toàn, đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, có bước chuyển biến thật sự. Công tác xây dựng, củng cố tổ chức cơ sở đảng, nâng cao chất lượng đảng viên được quan tâm hơn và có chuyển biến tích cực. Công tác cán bộ có nhiều đổi mới, đạt một số kết quả quan trọng. Việc chống chạy chức, chạy quyền được coi trọng, đã có tác động cảnh báo, răn đe và ngăn chặn. Công tác bảo vệ chính trị nội bộ được quan tâm hơn. Rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước về tổ chức bộ máy, biên chế; giảm đầu mối, giảm cấp trung gian, giảm số lượng cán bộ lãnh đạo, giảm biên chế; cơ cấu lại, từng bước nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, giảm chi phí hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động.

Công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng được chỉ đạo tập trung, quyết liệt, toàn diện, đồng bộ, có nhiều đổi mới, có hiệu lực, hiệu quả, nhất là ở cấp Trung ương; hoạt động của cấp ủy, ủy ban kiểm tra các cấp được tăng cường, ngày càng siết chặt kỷ luật, kỷ cương.

Tiếp tục nâng cao nhận thức về đổi mới công tác dân vận của hệ thống chính trị, nhất là dân vận chính quyền gắn với công tác xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức và cán bộ, góp phần tạo đồng thuận, tăng cường mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với nhân dân, phát huy vai trò nhân dân tham gia xây dựng Đảng.

Công tác phòng, chống tham nhũng được lãnh đạo, chỉ đạo và thực hiện quyết liệt, toàn diện, đi vào chiều sâu, với quyết tâm chính trị rất cao, không có vùng cấm, không có ngoại lệ, đạt nhiều kết quả rất quan trọng, được cán bộ,

đảng viên và nhân dân đồng tình, ủng hộ. Tham nhũng từng bước được kiềm chế, ngăn chặn và có chiều hướng giảm.

Phương thức lãnh đạo của Đảng tiếp tục được đổi mới. Ban hành và thực hiện nhiều quy định bảo đảm giữ vững vai trò lãnh đạo của Đảng, đề cao nguyên tắc pháp quyền, phát huy dân chủ, tính chủ động, sáng tạo và trách nhiệm của các cơ quan nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội. Đổi mới cách học tập, quán triệt nghị quyết, coi trọng việc lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc thực hiện nghị quyết của Đảng. Việc đổi mới phong cách, lề lối làm việc của các cơ quan lãnh đạo của Đảng từ Trung ương tới cơ sở có bước tiến bộ. Coi trọng việc phát huy vai trò, trách nhiệm của các tổ chức đảng, đảng viên, nhất là người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan nhà nước và các tổ chức chính trị - xã hội.

Trong thời gian tới Đảng ta xác định phải tiếp tục xây dựng, chỉnh đốn Đảng trong sạch, vững mạnh, nâng cao năng lực lãnh đạo, cầm quyền của Đảng; tăng cường xây dựng Đảng về chính trị, coi trọng xây dựng Đảng về tư tưởng, tập trung xây dựng Đảng về đạo đức, đẩy mạnh xây dựng Đảng về tổ chức; tiếp tục đổi mới, hoàn thiện tổ chức bộ máy và nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị; củng cố, nâng cao chất lượng tổ chức cơ sở đảng và đội ngũ đảng viên; tăng cường xây dựng Đảng về cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược và người đứng đầu; tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng; thắt chặt hơn nữa mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với nhân dân, dựa vào nhân dân để xây dựng Đảng; kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí và tiếp tục đổi mới mạnh mẽ phương thức lãnh đạo của Đảng trong điều kiện mới.

2. Xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa có nhiều tiến bộ, tổ chức bộ máy nhà nước tiếp tục được hoàn thiện, hoạt động hiệu lực và hiệu quả hơn; bảo đảm thực hiện đồng bộ các quyền lập pháp, hành pháp và tư pháp

Hệ thống pháp luật được hoàn thiện một bước cơ bản. Vai trò của pháp luật và thực thi pháp luật ngày càng được chú trọng trong tổ chức và hoạt động của Nhà nước và đời sống xã hội. Cơ chế phân công, phối hợp và kiểm soát quyền lực giữa các cơ quan nhà nước trong việc thực hiện các quyền lập pháp, hành pháp và tư pháp ngày càng rõ hơn và có chuyển biến tích cực. Bộ máy nhà nước bước đầu được sắp xếp lại theo hướng tinh gọn gắn với tinh giản biên chế, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

Hoạt động của Quốc hội trong xây dựng pháp luật, giám sát tối cao và quyết định những vấn đề quan trọng của đất nước có nhiều đổi mới, chất lượng và hiệu quả được nâng cao. Vai trò, trách nhiệm của đại biểu Quốc hội thể hiện rõ hơn. Hoạt động của Hội đồng nhân dân các cấp có nhiều đổi mới. Hoạt động của Chính phủ và các bộ, ngành chủ động, tích cực, tập trung hơn vào quản lý, điều hành vĩ mô; tháo gỡ các rào cản; phục vụ, hỗ trợ phát triển. Cải cách hành chính, cải cách tư pháp trên một số lĩnh vực có bước đột phá. Tổ chức bộ máy của toà án nhân dân, viện kiểm sát nhân dân, cơ quan điều tra, cơ quan hỗ trợ tư pháp tiếp tục được kiện toàn, chất lượng hoạt động có tiến bộ, bảo vệ tốt hơn lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức và cá nhân; tôn trọng, bảo vệ, bảo đảm quyền con người, quyền công dân. Tổ chức bộ máy của chính quyền địa phương được sắp xếp lại theo hướng tinh gọn; quan tâm xây dựng chính quyền đô thị, chính quyền nông thôn, khẩn trương triển khai xây dựng chính quyền điện tử.

Trong thời gian tới tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân do Đảng lãnh đạo là nhiệm vụ trọng tâm của đổi mới hệ thống chính trị. Nâng cao năng lực, hiệu lực, hiệu quả hoạt động của Nhà nước. Tiếp tục đổi mới tổ chức và hoạt động của Quốc hội, bảo đảm Quốc hội thực sự là cơ quan đại biểu cao nhất của nhân dân, cơ quan quyền lực nhà nước cao nhất. Xây dựng nền hành chính nhà nước phục vụ nhân dân, dân chủ, pháp quyền, chuyên nghiệp, hiện đại, trong sạch, vững mạnh, công khai, minh bạch. Tiếp tục xây dựng nền tư pháp Việt Nam chuyên nghiệp, hiện đại, công bằng, nghiêm minh, liêm chính, phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân. Tiếp tục hoàn thiện tổ chức chính quyền địa phương phù hợp với địa bàn nông thôn, đô thị, hải đảo, đơn vị hành chính, kinh tế đặc biệt theo luật định. Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, phục vụ nhân dân và sự phát triển của đất nước. Gắn kết chặt chẽ giữa xây dựng pháp luật với tổ chức thi hành pháp luật.

3. Sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc được củng cố; dân chủ xã hội chủ nghĩa tiếp tục được phát huy

Ban hành và thực hiện có hiệu quả nhiều chủ trương, chính sách, pháp luật nhằm tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc, phát huy quyền làm chủ của nhân dân. Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân tiếp tục đổi mới nội dung và phương thức hoạt động, vận động đông đảo nhân dân tham gia các phong trào thi đua yêu nước, phát huy ngày càng tốt hơn vai trò chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, hội viên và nhân dân; chủ động tham gia giám sát và phản biện xã hội; làm tốt vai trò cầu nối

giữa Đảng, Nhà nước và nhân dân; tham gia xây dựng Đảng, Nhà nước và hệ thống chính trị, góp phần tích cực vào những thành tựu chung của đất nước.

Tiếp tục phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa, thực hiện ngày càng tốt hơn quyền làm chủ của nhân dân trong việc quyết định những vấn đề lớn và hệ trọng của đất nước. Tôn trọng, bảo đảm, bảo vệ quyền con người, quyền và nghĩa vụ của công dân theo Hiến pháp; gắn quyền công dân với nghĩa vụ và trách nhiệm công dân đối với xã hội. Tăng cường bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của các tổ chức và công dân, kiên quyết xử lý các hành vi vi phạm pháp luật. Chú trọng thực hiện dân chủ cả trực tiếp và đại diện, nhất là ở cơ sở, bảo đảm công khai, minh bạch, trách nhiệm giải trình. Người đứng đầu ở nhiều cấp ủy đảng, chính quyền đã tăng cường tiếp xúc, đối thoại, lắng nghe, tiếp thu, giải quyết những bức xúc và nguyện vọng chính đáng của nhân dân.

Trong thời gian tới tiếp tục phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, dân chủ xã hội chủ nghĩa và quyền làm chủ của nhân dân. Trong đó:

- Về phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc

Mọi hoạt động của hệ thống chính trị, của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức phải phục vụ lợi ích của nhân dân. Giải quyết hài hoà các quan hệ lợi ích trong xã hội; bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân; không ngừng cải thiện, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân.

Xây dựng giai cấp công nhân hiện đại, lớn mạnh; nâng cao bản lĩnh chính trị, trình độ học vấn, chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp, tác phong công nghiệp, kỷ luật lao động thích ứng với cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Tăng cường tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng cho giai cấp công nhân. Chăm lo đời sống vật chất, tinh thần, nhà ở và phúc lợi xã hội cho công nhân; bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của công nhân. Đổi mới tổ chức và hoạt động của công đoàn phù hợp với cơ cấu lao động, nhu cầu, nguyện vọng của công nhân và yêu cầu hội nhập quốc tế; tập trung làm tốt vai trò đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của công nhân, tập thể công nhân. Định hướng, quản lý tốt sự ra đời, hoạt động của các tổ chức của công nhân tại doanh nghiệp ngoài tổ chức công đoàn hiện nay.

Phát huy vai trò chủ thể của nông dân trong quá trình phát triển nông nghiệp, kinh tế nông thôn gắn với xây dựng nông thôn mới. Gắn xây dựng giai cấp nông dân với phát triển nông nghiệp và quá trình công nghiệp hoá, đô thị hoá nông thôn, tạo điều kiện để cư dân nông thôn trở thành cư dân đô thị mà không dẫn đến di cư quy mô lớn. Có chính sách hợp lý để chuyển lao động nông thôn sang các ngành phi nông nghiệp. Huy động và phát huy mọi nguồn

lực từ nông dân, nông thôn cùng với các nguồn lực khác để thực hiện thành công mô hình nông nghiệp sinh thái, nông thôn hiện đại và nông dân văn minh.

Xây dựng đội ngũ trí thức ngày càng lớn mạnh, có chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong tình hình mới. Có cơ chế phát huy dân chủ, tự do sáng tạo và đề cao đạo đức, trách nhiệm trong nghiên cứu khoa học. Ưu tiên đầu tư phát triển hạ tầng, môi trường làm việc, nghiên cứu, đổi mới sáng tạo của trí thức. Trọng dụng, đãi ngộ thoả đáng đối với nhân tài, các nhà khoa học và công nghệ Việt Nam có trình độ chuyên môn cao ở trong nước và nước ngoài, nhất là các nhà khoa học đầu ngành, nhà khoa học có khả năng chủ trì các nhiệm vụ khoa học và công nghệ đặc biệt quan trọng. Thực sự tôn trọng, tạo điều kiện nâng cao hiệu quả hoạt động tư vấn, phản biện của chuyên gia, đội ngũ trí thức.

Phát triển đội ngũ doanh nhân lớn mạnh về số lượng và chất lượng, có tinh thần cống hiến cho dân tộc, có chuẩn mực văn hoá, đạo đức tiến bộ và trình độ quản trị, kinh doanh giỏi. Tạo môi trường, điều kiện thuận lợi cho doanh nhân khởi nghiệp sáng tạo, kinh doanh lành mạnh, cống hiến tài năng. Khuyến khích doanh nhân thực hiện trách nhiệm xã hội và tham gia phát triển xã hội. Tôn vinh, khen thưởng kịp thời, xứng đáng những doanh nhân có nhiều đóng góp cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Tăng cường giáo dục thế hệ trẻ về lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hoá, nâng cao lòng yêu nước, tự hào dân tộc, nuôi dưỡng ước mơ, hoài bão, khát vọng vươn lên; nêu cao tinh thần trách nhiệm đối với đất nước, với xã hội; xây dựng môi trường, điều kiện học tập, lao động, giải trí, rèn luyện để phát triển lành mạnh, toàn diện, hài hoà cả về trí tuệ, thể chất và giá trị thẩm mỹ. Tạo động lực cho thanh niên xung kích trong học tập, lao động sáng tạo, khởi nghiệp, lập nghiệp; làm chủ các kiến thức khoa học, công nghệ hiện đại, phát huy vai trò quan trọng trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Chăm lo bồi dưỡng, giáo dục, phát triển toàn diện và bảo đảm quyền của trẻ em; dành những điều kiện tốt nhất, sự chăm lo chu đáo nhất cho trẻ em - tương lai của đất nước.

Phát huy truyền thống, tiềm năng, thế mạnh và tinh thần làm chủ, khát vọng vươn lên của các tầng lớp phụ nữ. Xây dựng người phụ nữ Việt Nam thời đại mới. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực nữ, đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế. Tăng cường các chương trình phát triển, hỗ trợ cập nhật tri thức, kỹ năng cho phụ nữ có hoàn cảnh khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi. Hoàn thiện và thực hiện tốt luật pháp, chính sách liên quan đến phụ nữ, trẻ em và bình đẳng giới. Kiên quyết xử lý nghiêm theo

pháp luật các tệ nạn xã hội, các hành vi bạo lực, mua bán, xâm hại phụ nữ, trẻ em.

Động viên cựu chiến binh, công an hưu trí phát huy bản chất, truyền thống Bộ đội Cụ Hồ và Công an nhân dân Việt Nam cách mạng trong xây dựng và bảo vệ Đảng, Nhà nước, nhân dân và chế độ xã hội chủ nghĩa, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch; giúp nhau làm kinh tế, cải thiện đời sống. Tăng cường vai trò của hội viên trong giáo dục lòng yêu nước, truyền thống cách mạng cho thế hệ trẻ, góp phần xây dựng và củng cố cơ sở chính trị, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh.

Phát huy trí tuệ, kinh nghiệm sống, lao động, học tập của người cao tuổi trong xã hội, cộng đồng và gia đình. Tiếp tục xây dựng gia đình kiểu mẫu “ông bà, cha mẹ mẫu mực, con cháu thảo hiền, vợ chồng hoà thuận, anh chị em đoàn kết, thương yêu nhau”. Kính trọng, bảo vệ và chăm sóc người cao tuổi. Bảo trợ, giúp đỡ người cao tuổi gặp khó khăn, cô đơn không nơi nương tựa.

Bảo đảm các dân tộc bình đẳng, đoàn kết, tôn trọng, giúp nhau cùng phát triển. Huy động, phân bổ, sử dụng, quản lý hiệu quả các nguồn lực để đầu tư phát triển, tạo chuyển biến căn bản về kinh tế, văn hoá, xã hội ở vùng có đông đồng bào dân tộc thiểu số. Chú trọng tính đặc thù của từng vùng dân tộc thiểu số trong hoạch định và tổ chức thực hiện chính sách dân tộc. Có cơ chế thúc đẩy tích cực, ý chí tự lực, tự cường của đồng bào các dân tộc thiểu số phát triển kinh tế - xã hội, thực hiện giảm nghèo đa chiều, bền vững. Chăm lo xây dựng đội ngũ cán bộ, người có uy tín tiêu biểu trong vùng dân tộc thiểu số. Nghiêm trị mọi âm mưu, hành động chia rẽ, phá hoại khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

Vận động, đoàn kết, tập hợp các tổ chức tôn giáo, chức sắc, tín đồ sống “tốt đời đẹp đạo”, đóng góp tích cực cho công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Bảo đảm cho các tổ chức tôn giáo hoạt động theo quy định pháp luật và hiến chương, điều lệ được Nhà nước công nhận. Phát huy những giá trị văn hoá, đạo đức tốt đẹp và các nguồn lực của các tôn giáo cho sự nghiệp phát triển đất nước. Kiên quyết đấu tranh và xử lý nghiêm minh những đối tượng lợi dụng tôn giáo chống phá Đảng, Nhà nước, chế độ xã hội chủ nghĩa; chia rẽ, phá hoại đoàn kết tôn giáo và khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

Hỗ trợ để người Việt Nam ở nước ngoài có địa vị pháp lý vững chắc, phát triển kinh tế và đời sống, hòa nhập xã hội nước sở tại. Nâng cao hiệu quả công tác bảo hộ công dân, quản lý lao động, du học sinh... Tạo điều kiện để đồng bào giữ gìn tiếng Việt, bản sắc văn hoá dân tộc, nâng cao lòng tự hào, tự

tôn dân tộc. Làm tốt công tác thông tin tình hình trong nước, giúp đồng bào hướng về Tổ quốc, nhận thức và hành động phù hợp với lợi ích quốc gia - dân tộc, có chính sách thu hút nguồn lực của người Việt Nam ở nước ngoài đóng góp tích cực cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Tăng cường vai trò nòng cốt chính trị, trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội trong xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc, tập hợp, vận động nhân dân đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước, đẩy mạnh cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, thực hành dân chủ, tăng cường đồng thuận xã hội. Đổi mới tổ chức bộ máy, nội dung và phương thức hoạt động, nâng cao trách nhiệm của đội ngũ cán bộ Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, hướng mạnh về cơ sở, địa bàn dân cư. Thực hiện tốt vai trò giám sát, phản biện xã hội, đại diện bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, hội viên, tích cực tham gia xây dựng Đảng, Nhà nước, tăng cường đối ngoại nhân dân. Xây dựng thể trận lòng dân, phát huy sức mạnh đoàn kết, đồng thuận của nhân dân trong và ngoài nước để xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

- Về phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa, bảo đảm quyền làm chủ của nhân dân

Tiếp tục cụ thể hoá, hoàn thiện thể chế thực hành dân chủ theo Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (bổ sung, phát triển năm 2011) và Hiến pháp năm 2013, bảo đảm tất cả quyền lực nhà nước thuộc về nhân dân. Thực hiện đúng đắn, hiệu quả dân chủ trực tiếp, dân chủ đại diện, đặc biệt là dân chủ ở cơ sở. Thực hiện tốt, có hiệu quả phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”.

Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội làm nòng cốt để nhân dân làm chủ. Cấp ủy, tổ chức đảng, các tổ chức trong hệ thống chính trị, đội ngũ đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức nêu gương thực hành dân chủ, tuân thủ pháp luật, đề cao đạo đức xã hội. Đảng và Nhà nước ban hành đường lối, chủ trương, chính sách, pháp luật tạo nền tảng chính trị, pháp lý, tôn trọng, bảo đảm, bảo vệ quyền làm chủ của nhân dân. Đề cao vai trò chủ thể, vị trí trung tâm của nhân dân trong chiến lược phát triển đất nước, trong toàn bộ quá trình xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Phát huy tính tích cực chính trị - xã hội, trí tuệ, quyền và trách nhiệm của nhân dân tham gia xây dựng, chỉnh đốn Đảng, xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, xây dựng đội ngũ đảng viên, cán bộ, công chức; động viên nhân dân tham gia phát triển kinh tế; góp phần quản lý xã hội thông qua các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức

xã hội nghề nghiệp, các hoạt động tự quản cộng đồng; xây dựng, quản lý, thụ hưởng văn hoá; xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân, ngoại giao nhân dân gắn với thế trận quốc phòng toàn dân, thế trận an ninh nhân dân, thế trận lòng dân. Xử lý kịp thời, nghiêm minh những tổ chức, cá nhân lợi dụng dân chủ, gây rối nội bộ, làm mất ổn định chính trị - xã hội hoặc vi phạm dân chủ, làm phương hại đến quyền làm chủ của nhân dân.

4. Một số hạn chế, khuyết điểm

- Về công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng.

Việc lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức quán triệt và thực hiện một số nghị quyết còn chậm, chưa quyết liệt, chưa hiệu quả. Thực hiện các nguyên tắc xây dựng Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ ở một số tổ chức đảng còn chưa nghiêm túc. Việc thể chế hoá, cụ thể hoá chủ trương của Đảng về một số nội dung trong công tác cán bộ còn chậm, có nội dung chưa thống nhất giữa pháp luật của Nhà nước và quy định của Đảng; chính sách cán bộ chưa thực sự tạo động lực để cán bộ toàn tâm, toàn ý với công việc.

Công tác tư tưởng có nơi, có lúc chưa thực sự được cấp uỷ coi trọng, chưa kịp thời, tính thuyết phục chưa cao. *Công tác tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận* chưa được quan tâm đúng mức, thiếu đồng bộ, chưa đáp ứng yêu cầu; một số vấn đề mới, khó, phức tạp chưa được làm sáng tỏ. Công tác thông tin, tuyên truyền một số chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước chưa phong phú, thường xuyên, kịp thời, chưa đáp ứng được sự mong đợi của nhân dân. Công tác đấu tranh phản bác, ngăn chặn các thông tin xấu độc, quan điểm sai trái, thù địch có lúc, có nơi còn bị động, thiếu sắc bén, tính chiến đấu chưa cao; công tác nắm bắt dư luận trước những sự kiện, tình huống bất ngờ còn chưa kịp thời.

Năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của một số tổ chức đảng còn thấp. Công tác rèn luyện, quản lý đảng viên ở một số nơi chưa được quan tâm đúng mức, còn thiếu chặt chẽ; có nơi còn buông lỏng sinh hoạt đảng, chất lượng sinh hoạt chưa cao, sinh hoạt chi bộ ở nhiều nơi vẫn còn hình thức; tính chiến đấu trong tự phê bình và phê bình còn yếu. Một số tổ chức cơ sở đảng, một bộ phận cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức chưa gương mẫu.

Công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng chuyên biến chưa đều; công tác phòng ngừa chưa được quan tâm đúng mức. *Công tác bảo vệ chính trị nội bộ* chưa chú trọng đầy đủ đến vấn đề chính trị hiện nay. *Công tác dân vận* có nơi, có lúc còn hạn chế; việc nắm, đánh giá, dự báo tình hình, nhất là những địa bàn phức tạp chưa kịp thời, sâu sát.

Công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí ở một số địa phương, bộ, ngành chưa có chuyển biến rõ rệt; công tác phòng ngừa tham nhũng ở một số nơi còn hình thức. Việc phát hiện, xử lý tham nhũng, lãng phí vẫn còn hạn chế, nhất là việc tự kiểm tra, tự phát hiện và xử lý tham nhũng, lãng phí trong nội bộ cơ quan, đơn vị còn yếu; tình trạng nhũng nhiễu, tiêu cực trong khu vực hành chính, dịch vụ công chưa được đẩy lùi. Tham nhũng, lãng phí trên một số lĩnh vực vẫn còn diễn ra, gây bức xúc trong xã hội.

Phương thức lãnh đạo của Đảng đối với hệ thống chính trị còn chậm đổi mới, có mặt còn lúng túng. Cơ chế kiểm soát quyền lực trong Đảng và Nhà nước chưa đầy đủ, đồng bộ; hiệu lực, hiệu quả chưa cao.

- Về xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa.

Xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa có mặt chưa đáp ứng tốt yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội và quản lý đất nước trong tình hình mới. Vấn đề đổi mới đồng bộ, phù hợp giữa kinh tế với chính trị, văn hoá, xã hội, giữa đổi mới kinh tế với đổi mới tổ chức và hoạt động của bộ máy nhà nước có một số mặt còn lúng túng. Cơ chế kiểm soát quyền lực chưa hoàn thiện; vai trò giám sát của nhân dân chưa được phát huy mạnh mẽ.

Hệ thống pháp luật còn một số quy định chưa thống nhất, chưa đáp ứng kịp thời yêu cầu thực tiễn. Chấp hành pháp luật nhìn chung chưa nghiêm; xử lý vi phạm pháp luật chưa kịp thời, chế tài xử lý chưa đủ sức răn đe. Cải cách hành chính, cải cách tư pháp chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu phát triển đất nước.

Tổ chức và hoạt động của chính quyền địa phương chưa đổi mới mạnh mẽ; chức năng, nhiệm vụ, phân cấp, phân quyền chưa thật rõ ràng, hiệu lực, hiệu quả hoạt động còn hạn chế. Số lượng cán bộ cấp xã và đội ngũ viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập vẫn còn quá lớn; phẩm chất, năng lực, uy tín còn hạn chế, thiếu tính chuyên nghiệp, chưa đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

- Về sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc và dân chủ xã hội chủ nghĩa

Sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc và dân chủ xã hội chủ nghĩa có lúc, có nơi chưa được quan tâm phát huy đầy đủ. Các nguồn lực, tiềm năng sáng tạo của nhân dân trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc chưa được phát huy tốt. Việc đổi mới nội dung và phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội có mặt chưa theo kịp yêu cầu của tình hình mới, chưa thật sâu sát các tầng lớp nhân dân và cơ sở; chất lượng, hiệu quả hoạt động giám sát, phản biện xã hội chưa đều. Một số tổ chức cơ sở đảng, một bộ phận cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức chưa gương mẫu, chưa thực sự tôn trọng ý kiến, kiến nghị của nhân dân và giải quyết kịp thời các quyền, lợi ích

hợp pháp, nguyện vọng chính đáng của người dân. Quyền làm chủ của nhân dân có lúc, có nơi còn bị vi phạm; vẫn còn biểu hiện dân chủ hình thức, tách rời dân chủ với kỷ cương, pháp luật.

PHẦN THỨ BA
PHÁT HUY SỨC MẠNH CỦA HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ
VÀ TOÀN DÂN, QUYẾT TÂM THỰC HIỆN THẮNG LỢI MỤC TIÊU
TRỞ THÀNH THÀNH PHỐ TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG
TRƯỚC NĂM 2025

I. MỘT SỐ KẾT QUẢ NỔI BẬT TRONG CÔNG TÁC XÂY DỰNG ĐẢNG VÀ HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ CỦA ĐẢNG BỘ TỈNH

Thừa Thiên Huế là tỉnh thuộc khu vực Bắc Trung Bộ, diện tích tự nhiên 5.033,20 km², có 09 đơn vị hành chính cấp huyện (06 huyện, 02 thị xã và 01 thành phố), dân số gần 1,2 triệu người; có Thành phố Huế là đô thị loại I, thành phố di sản văn hóa thế giới, thành phố Festival; là trung tâm văn hoá, du lịch, trung tâm y tế chuyên sâu, trung tâm đào tạo đa ngành, đa lĩnh vực của miền Trung và cả nước.

Đảng bộ Thừa Thiên Huế có 16 đảng bộ trực thuộc (trong đó, có 09 đảng bộ huyện, thị xã, thành phố Huế; 06 đảng bộ cấp trên cơ sở và 01 đảng bộ cơ sở trực thuộc), 600 tổ chức cơ sở đảng (346 đảng bộ cơ sở, 254 chi bộ cơ sở), 3388 chi bộ trực thuộc với hơn 56.085 đảng viên.

Nhằm cụ thể hóa nhiệm vụ học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về phát huy sức mạnh của hệ thống chính trị và toàn dân, quyết tâm thực hiện thắng lợi mục tiêu xây dựng Thừa Thiên Huế thành thành phố trực thuộc Trung ương trước năm 2025, sau hơn 3 năm thực hiện Nghị quyết số 54-NQ/TW, ngày 10/12/2019 của Bộ Chính trị, “Về xây dựng và phát triển tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045” (Nghị quyết số 54-NQ/TW) và nửa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI, nhiệm kỳ 2020 - 2025, Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai quyết liệt việc thực hiện các nghị quyết và đạt nhiều kết quả quan trọng trên tất cả lĩnh vực kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị vững mạnh.

1. Công tác xây dựng Đảng

Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã xác định rõ để việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về phát huy sức mạnh của

hệ thống chính trị và toàn dân, quyết tâm thực hiện thắng lợi mục tiêu xây dựng Thừa Thiên Huế thành thành phố trực thuộc Trung ương trước năm 2025 có hiệu quả thiết thực cần phải bắt đầu từ những chủ trương chính sách đúng đắn, phù hợp với thực tế của đảng bộ.

Tiếp tục đổi mới phương thức tuyên truyền, học tập chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Thường xuyên quan tâm, lắng nghe dư luận xã hội. Kịp thời phát hiện, nhân rộng những điển hình tiên tiến, cách làm hay trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Triển khai sâu rộng việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khoá XII), Kết luận 21-KL/TW (khóa XIII) về xây dựng, chỉnh đốn Đảng; tạo sự chuyển biến rõ rệt trong tư tưởng, nhận thức, lối sống của cán bộ, đảng viên và nhân dân. Tổ chức thành công các hội thi, hội thảo, cuộc thi bút ký⁵²... Thực hiện tốt công tác tuyên truyền bảo vệ chủ quyền biển, đảo⁵³. Kiên quyết bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch; kịp thời ngăn chặn sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ.

Công tác cán bộ được các cấp ủy, tổ chức đảng triển khai nghiêm túc, hoàn thành công tác quy hoạch cán bộ, lãnh đạo quản lý các cấp nhiệm kỳ 2025 - 2030, 2026 - 2031 theo Quy định số 50-QĐ/TW, ngày 27/12/2021 của Bộ Chính trị “Về công tác quy hoạch cán bộ”; gắn công tác quy hoạch với công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức. Chỉ đạo triển khai có hiệu quả Đề án số 10-ĐA/TU, ngày 27/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy “Về nâng cao chất lượng cập nhật, chuẩn hóa, quản lý và sử dụng Cơ sở dữ liệu đảng viên ở Đảng bộ tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2021 - 2022”. Thực hiện

⁵² Cuộc thi tìm hiểu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Thừa Thiên Huế lần thứ XVI và Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII trên Internet, Hội thi báo cáo viên các cấp, Hội thi giảng viên chính trị giỏi.

Cuộc thi trực tuyến tìm hiểu biển đảo Việt Nam và đầm, phá Thừa Thiên Huế. Đã tổ chức thành công Giải báo chí về xây dựng Đảng (Giải Búa liềm vàng) tỉnh Thừa Thiên Huế lần thứ nhất năm 2022, trao giải cho 26 tác phẩm xuất sắc trên 4 thể loại: báo in, báo điện tử, truyền hình, phát thanh.

Phối hợp tổ chức thành công Hội thảo khoa học cấp bộ “Phát triển văn hóa, con người Huế theo tinh thần Nghị quyết 54-NQ/TW của Bộ Chính trị”; Hội thảo quốc gia “Hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị văn hóa, hệ giá trị gia đình và chuẩn mực con người Việt Nam trong thời kỳ mới” tại điểm cầu Thừa Thiên Huế.

⁵³ Tổ chức thành công Cuộc thi trực tuyến tìm hiểu biển, đảo Việt Nam và đầm, phá Thừa Thiên Huế, thu hút đông đảo người dân trong và ngoài tỉnh tham gia.

tốt phân cấp, quản lý cán bộ⁵⁴; dân chủ, khách quan, đúng quy trình, quy định trong công tác đánh giá, quy hoạch, đào tạo, bổ nhiệm, luân chuyển. Công tác bảo vệ chính trị nội bộ được tăng cường, bảo đảm tính toàn diện, công tâm, khách quan. Lãnh đạo, chỉ đạo các cấp ủy trực thuộc tiến hành rà soát, bổ sung quy hoạch và xây dựng quy hoạch cán bộ, lãnh đạo quản lý các cấp nhiệm kỳ 2025 - 2030, 2026 - 2031 bảo đảm đúng tiến độ. Đã tổ chức Hội nghị lấy phiếu tín nhiệm đối với các đồng chí Bí thư, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Công tác xây dựng, củng cố tổ chức cơ sở đảng, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng và chất lượng đội ngũ đảng viên tiếp tục được cấp ủy các cấp quan tâm chỉ đạo; làm tốt công tác kết nạp đảng viên, giai đoạn 2020 - 2022 đã kết nạp được gần 4.200 đảng viên mới, riêng năm 2023 kết nạp được được 1.541 đảng viên mới, nâng tổng số đảng viên trong toàn Đảng bộ lên 56.085 đảng viên.

Công tác kiểm tra giám sát được nâng cao. Tỉnh ủy đã ban hành Đề án số 07-ĐA/TU, ngày 01/9/2021 “Về nâng cao chất lượng kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật Đảng trong Đảng bộ tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2021 - 2026” để đẩy mạnh, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát của Đảng bộ; phát huy vai trò, trách nhiệm, chủ động trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ công tác kiểm tra, giám sát. Kịp thời xem xét, xử lý trách nhiệm đối với tổ chức đảng và đảng viên liên quan, giải quyết những vụ việc, những vấn đề nổi cộm ngay từ cơ sở.

Công tác dân vận được đẩy mạnh, nhất là dân vận chính quyền. Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác dân vận trên địa bàn tỉnh⁵⁵. Ban Thường vụ Tỉnh ủy luôn quan tâm, chú trọng đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, vận động, tạo sự đồng thuận trong nhân dân, huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị trong việc thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nhất là trong công tác giải phóng mặt bằng các dự án trọng điểm, trong đó có Đề án di dời dân cư, giải phóng mặt bằng Khu vực I Kinh thành Huế, xây dựng đô thị văn minh; kịp thời chỉ đạo đánh giá, sơ kết 5

⁵⁴ Quy định 1251-QĐ/TU, ngày 30/3/2023 về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử.

⁵⁵ Ban hành các văn bản để lãnh đạo, chỉ đạo: Chỉ thị 14-CT/TU, ngày 09/9/2021 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận ở các xã, phường, thị trấn trong tình hình mới; Chỉ thị 26-CT/TU, ngày 28/4/2022 về việc tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng đối với công tác Mặt trận Tổ quốc các cấp trên địa bàn tỉnh; Chỉ thị 27-CT/TU, ngày 19/7/2022 về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng đối với việc thực hiện QCDC ở cơ sở trên địa bàn tỉnh; Chỉ thị 35-CT/TU, ngày 09/12/2022 về phát huy vai trò, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn tỉnh.

năm việc thực hiện Chỉ thị của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc mở cuộc vận động toàn dân xây dựng Thừa Thiên Huế sáng - xanh - sạch và tiếp tục đẩy mạnh việc triển khai thực hiện đi vào chiều sâu, thực chất. Bước đầu triển khai có hiệu quả phong trào “Dòng họ, làng, bản không có hộ nghèo” phù hợp với tình hình thực tiễn các địa phương trên toàn tỉnh.

*Tập trung chỉ đạo thành công đại hội các tổ chức chính trị - xã hội nhiệm kỳ 2022 - 2027*⁵⁶. Chỉ đạo Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động; tích cực phối hợp tham gia có hiệu quả các phong trào, cuộc vận động và các phong trào thi đua yêu nước⁵⁷. Chủ động thực hiện tốt chức năng giám sát, phản biện xã hội⁵⁸; tích cực tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền. Các phong trào thi đua yêu nước gắn với phong trào thi đua “Dân vận khéo” tiếp tục được đẩy mạnh, thiết thực và có hiệu quả.

Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên vi phạm. Đã kịp thời chỉ đạo xây dựng Chương trình công tác trọng tâm phòng, chống tham nhũng hàng năm⁵⁹ và các chỉ thị, kế hoạch⁶⁰ để thực hiện các chủ trương của Trung ương nhằm tạo sự đồng bộ, thống nhất trong toàn Đảng bộ tỉnh về công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí; chỉ đạo các đảng bộ trực thuộc, các cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng chương trình, kế hoạch và tổ chức thực hiện. Chỉ đạo các cấp ủy đảng, cơ quan,

⁵⁶ Đại hội Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Đại hội Cựu chiến binh tỉnh.

⁵⁷ Nhân rộng các mô hình, điển hình hiệu quả, nhất là các mô hình trong thực hiện Đề án “Ngày Chủ nhật xanh”, phong trào xây dựng “Thừa Thiên Huế xanh, sạch, sáng”, cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”

⁵⁸ Nội dung tập trung giám sát các lĩnh vực dư luận xã hội và nhân dân quan tâm như: việc thực hiện chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19, công tác tiếp nhận và giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân; việc rèn luyện đạo đức, lối sống của người đứng đầu, cán bộ chủ chốt và cán bộ, đảng viên...

UBMTTQVN tỉnh đã phối hợp với Đoàn ĐBQH tỉnh, Thường trực HĐND tỉnh tham gia góp ý vào 25 dự thảo luật, 3 văn bản quy phạm pháp luật.

⁵⁹ Chương trình 04-CTr/TU, ngày 22/01/2021 về công tác trọng tâm phòng, chống, tham nhũng năm 2021; Chương trình 10-CTr/TU, ngày 17/01/2022 về công tác trọng tâm phòng, chống tham nhũng năm 2022; Chương trình 27-CTr/TU, ngày 13/01/2022 về công tác trọng tâm phòng, chống tham nhũng năm 2023.

⁶⁰ Chỉ thị 10-CT/TU, ngày 04/8/2021 về thực hiện Kết luận 05-KL/TW, ngày 03/6/2021 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị 50-CT/TW của Bộ Chính trị trong công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Chỉ thị 19-CT/TU, ngày 16/11/2021 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; Kế hoạch 27-KH/TU, ngày 08/12/2021 triển khai thực hiện Chỉ thị 04-CT/TW, ngày 02/6/2021 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế...

đơn vị, địa phương phổ biến, quán triệt, triển khai các văn bản mới của Trung ương về phòng, chống, tham nhũng.

Thường trực Tỉnh ủy đã chủ trì, tổ chức các cuộc họp đối với các cơ quan tổ tụng để chỉ đạo tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình điều tra, truy tố các vụ việc, vụ án có liên quan đến tham nhũng đang còn tồn đọng. Các vụ việc, vụ án xảy ra trên địa bàn được chỉ đạo xử lý nghiêm minh theo quy định của pháp luật. Đã thành lập Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tỉnh⁶¹, bảo đảm các điều kiện, cơ cấu, tiêu chuẩn theo Quy định 67-QĐ/TW, ngày 22/6/2022 của Ban Bí thư và ban hành quy chế, xây dựng chương trình làm việc để bảo đảm thực hiện các nhiệm vụ theo Chương trình, kế hoạch đề ra⁶². Tăng cường kiểm tra công tác phòng, chống tham nhũng gắn với việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản⁶³.

Tiếp tục đổi mới phong cách, lề lối làm việc của các cấp ủy, các cơ quan lãnh đạo của Đảng từ tỉnh đến cơ sở theo hướng khoa học, dân chủ, gần dân, sâu sát thực tế, nói đi đôi với làm. Nâng cao chất lượng hoạt động của các cơ quan tham mưu, giúp việc của cấp ủy. Chỉ đạo đổi mới cách ra nghị quyết, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện, kiểm tra, sơ kết, tổng kết việc thực hiện nghị quyết của Đảng. Đẩy mạnh cải cách hành chính, xử lý văn bản trên môi trường mạng, chỉ đạo việc chuyển đổi số và xây dựng văn hoá trong Đảng.

2. Công tác xây dựng Chính quyền

Hoạt động của Hội đồng nhân dân (HĐND) các cấp được đổi mới, nâng cao chất lượng. HĐND các cấp đã tăng cường tiếp xúc, lắng nghe, đối thoại trực tiếp và xử lý những kiến nghị, nguyện vọng của cử tri. Chất lượng các kỳ họp và hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân ngày càng nâng cao, đi vào chiều sâu, bám sát thực tiễn và các vấn đề bức xúc, cử tri đặc biệt quan tâm. Đã đề ra nhiều quyết sách phù hợp để phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững quốc phòng, an ninh.

HĐND các cấp đã tích cực đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động trong ban hành nghị quyết, giám sát, quyết định các vấn đề quan trọng của từng địa phương; tập trung rà soát, tháo gỡ khó khăn vướng mắc, khơi

⁶¹ Quyết định 785-QĐ/TU, ngày 17/6/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

⁶² Quy chế làm việc của Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tỉnh Thừa Thiên Huế (số 03-QC/BCĐ, ngày 29/7/2022); Quyết định-04/BCĐ, ngày 29/7/2022 về phân công nhiệm vụ các thành viên Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tỉnh Thừa Thiên Huế; Chương trình 05-CTr/BCĐ, ngày 29/7/2022 của Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tỉnh Thừa Thiên Huế về công tác những tháng cuối năm 2022.

⁶³ Từ năm 2013 đến nay, trên địa bàn tỉnh đã có 65.910 cán bộ, đảng viên thuộc diện phải kê khai tài sản, trong đó có 65.817 cán bộ, đảng viên đã thực hiện kê khai.

thông, giải phóng các nguồn lực và tạo động lực mới cho thúc đẩy phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Hoạt động tiếp xúc cử tri được tổ chức dưới nhiều hình thức phù hợp, tổ chức hội nghị tiếp xúc cử tri có đại biểu HĐND ba cấp cùng dự và bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ với MTTQ Việt Nam cùng cấp. Việc tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo được Thường trực HĐND, đại biểu HĐND thực hiện theo đúng quy định. HĐND tỉnh và HĐND cấp huyện cũng đã tiến hành lấy phiếu tín nhiệm những người do HĐND, nhiệm kỳ 2021-2026 bầu theo đúng quy định. Công tác lấy phiếu tín nhiệm được chuẩn bị chu đáo, kỹ lưỡng, công khai minh bạch, khách quan, đúng qui trình, trình tự và thủ tục.

Hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước bảo đảm hiệu lực, hiệu quả. Chủ động rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị và các đơn vị sự nghiệp công lập theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 6 (khóa XII); Sắp xếp, kiện toàn các ban chỉ đạo, ban quản lý dự án, ban đầu tư và xây dựng phù hợp với tình hình mới; triển khai tích cực việc sáp nhập các xã, thôn, tổ dân phố. Xây dựng, triển khai Đề án vị trí việc làm và cơ cấu công chức, viên chức trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp.

Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức toàn tỉnh được quan tâm. Chất lượng hoạt động của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức được nâng lên; tinh thần trách nhiệm, đạo đức công vụ, thái độ phục vụ nhân dân có nhiều chuyển biến tích cực; kỹ năng, nghiệp vụ hành chính được nâng cao; kỷ cương, kỷ luật hành chính được tăng cường.

Công tác cải cách hành chính được chỉ đạo quyết liệt với nhiều giải pháp đồng bộ, tạo chuyển biến tích cực trên tất cả các lĩnh vực. Công tác ban hành văn bản quy phạm pháp luật được quan tâm chỉ đạo, đảm bảo tính kịp thời và nâng cao về chất lượng, nội dung văn bản được ban hành phù hợp với thực tiễn tại địa phương. Tập trung hoàn thiện, phát triển Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số, nền kinh tế số và xã hội số phục vụ người dân, doanh nghiệp; bảo đảm an toàn thông tin và an ninh mạng. 100% cơ quan nhà nước sử dụng hệ thống phần mềm dùng chung tích hợp từ cấp tỉnh đến cấp xã. Hệ thống quản lý văn bản và điều hành của tỉnh đã được liên thông với Trục liên thông văn bản Quốc gia theo mô hình 04 cấp; 100% cơ quan nhà nước từ cấp tỉnh đến cấp xã áp dụng chữ ký số trong văn bản điện tử.

Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành kế hoạch và các văn bản chỉ đạo, điều hành công tác cải cách hành chính có hiệu quả. Đến nay, tỉnh Thừa Thiên Huế đã triển khai và hoàn thành 23/23 các nhiệm vụ cải cách hành chính đã đề ra. Các nội dung, nhiệm vụ cải cách hành chính của các năm được các đơn vị, địa

phương triển khai kịp thời, theo đúng tiến độ đề ra. Tỉnh đã tổ chức Hội thi trực tuyến tìm hiểu công tác cải cách hành chính trong cán bộ, công chức, viên chức năm 2023; tiếp tục rà soát, đánh giá thủ tục hành chính, kiến nghị phương án đơn giản hóa gồm 32 thủ tục hành chính thuộc 20 lĩnh vực, kiến nghị Quốc hội, Chính phủ và các Bộ, ngành Trung ương bổ sung, sửa đổi 25 văn bản quy phạm pháp luật liên quan. 100% thủ tục hành chính đề ra trong Kế hoạch của tỉnh đã được các cơ quan, đơn vị triển khai rà soát, đánh giá⁶⁴; về tổ chức bộ máy. Chỉ đạo ổn định tổ chức và vận hành hiệu quả hoạt động bộ máy các cơ quan, đơn vị sau điều chỉnh địa giới hành chính thành phố Huế⁶⁵. Tiếp tục thực hiện kiện toàn, sắp xếp tổ chức bộ máy chính quyền các cấp theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả⁶⁶; rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị và các đơn vị sự nghiệp công lập; sáp nhập các xã, thôn, tổ dân phố⁶⁷.

Đã ban hành các Kế hoạch chỉ đạo các đơn vị, địa phương xây dựng Đề án vị trí việc làm để làm cơ sở cho việc cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức. Sau khi các bộ, ngành ban hành thông tư hướng dẫn, các đơn vị đã chủ động xây dựng Đề án vị trí việc làm, gửi Sở Nội vụ thẩm định trước khi trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt⁶⁸; ban hành các kế hoạch về chuyển đổi số tỉnh

⁶⁴ Năm 2023, tổng số hồ sơ thủ tục hành chính đã tiếp nhận: 426.724 hồ sơ; trong đó, trực tuyến: 191.949 hồ sơ (đạt tỷ lệ 45%). Số lượng hồ sơ đã giải quyết: 404.593 hồ sơ (đạt tỷ lệ 94,81%); trong đó, giải quyết trước, đúng hạn: 394.346 hồ sơ (đạt tỷ lệ 97,47%), quá hạn: 16.247 hồ sơ; số lượng hồ sơ đang giải quyết: 16.918 hồ sơ.

⁶⁵ Theo Nghị quyết 1264/NQ-UBTVQH14, ngày 27/4/2021 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về điều chỉnh địa giới hành chính các đơn vị hành chính cấp huyện và sắp xếp, thành lập các phường thuộc thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

⁶⁶ Quyết định sắp xếp, tổ chức bộ máy, thành lập mới của 11 đơn vị, tổ chức cấp sở và tổ chức bên trong các cơ quan chuyên môn cấp sở: Sắp xếp lại Chi cục Văn thư - Lưu trữ trực thuộc Sở Nội vụ; hợp nhất BQL dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh và BQL khu vực phát triển đô thị tỉnh; thành lập Trường THPT chuyên Khoa học Huế trực thuộc Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế trên cơ sở nâng cấp Khối THPT chuyên thuộc Trường Đại học Khoa học; xin ý kiến thành lập 08 Trạm Chăn nuôi và Thú y các huyện, thị xã thuộc Chi cục Chăn nuôi và Thú y, Sở NN&PTNT.

⁶⁷ Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành 45 Quyết định quy định lại chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức cho các sở, ban ngành và các đơn vị sự nghiệp công lập. Biên chế công chức năm 2023 của tỉnh là 1.979, giảm 13 biên chế công chức, giảm 0,7% so với năm 2022. Tổng số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập của tỉnh năm 2023 là 23.369 người, so với số giao của Ban Tổ chức Trung ương cuối năm là 23.675 người, giảm 306 người, đạt tỷ lệ 1,29%. Năm 2023, đã thực hiện chi trả chính sách tinh giản biên chế 58 người.

⁶⁸ Đã triển khai xây dựng cơ chế tự chủ cho các đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP của Chính phủ, đến nay có 688 đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện cơ chế tự chủ, nhìn chung các đơn vị được giao quyền tự chủ tài chính đã chủ động sử dụng nguồn kinh phí

Thừa Thiên Huế; đến nay, các chỉ tiêu để thực hiện Nghị quyết cơ bản đảm bảo và đạt 100% theo Kế hoạch.

3. Công tác Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội

Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tiếp tục phát huy tốt vai trò nòng cốt trong xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân; tập trung xây dựng và củng cố tổ chức, phát triển hội viên, đoàn viên; thực hiện nhiều cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước mang lại hiệu quả thiết thực; tích cực tham gia xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh và công tác an sinh xã hội.

Nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội không ngừng đổi mới, hướng về cơ sở, chăm lo lợi ích thiết thực của đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân. Đa dạng các hình thức tuyên truyền, vận động quần chúng, nhất là công tác tập hợp, động viên nhân sĩ, trí thức, doanh nhân, đồng bào các dân tộc, chức sắc tôn giáo, người Việt Nam ở nước ngoài giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, bản sắc văn hóa Huế, tích cực đóng góp xây dựng, phát triển kinh tế - xã hội.

Công tác tuyên truyền, vận động của Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh được triển khai toàn diện và đa dạng, thường xuyên được đổi mới, ngoài việc đưa tin và trên Trang thông tin điện tử, Bản tin công tác Mặt trận, mạng xã hội facebook, zalo⁶⁹... Công tác vận động, nắm bắt tình hình, dư luận xã hội, tâm tư, nguyện vọng, tập hợp ý kiến phản ánh, kiến nghị của cử tri và nhân dân được triển khai đồng bộ, thu thập thông tin qua nhiều kênh và ngày càng được quan tâm, chú trọng.

Các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”, phong trào “Ngày Chủ nhật xanh”; xây dựng tuyến đường “Sáng, xanh, sạch, đẹp, an toàn” tiếp tục được duy trì, thu hút các tầng lớp nhân dân tham gia góp phần quan trọng đẩy nhanh quá trình xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh. Phối hợp với các tổ chức thành viên, nhân dân xây

Ngân sách nhà nước giao để thực hiện nhiệm vụ có hiệu quả; đồng thời chủ động sử dụng tài sản, nguồn nhân lực để phát triển và nâng cao chất lượng hoạt động cung cấp dịch vụ sự nghiệp công.

⁶⁹ Biên tập trên 1.000 tin, bài viết và 2.500 ảnh về hoạt động của Mặt trận các cấp, hoạt động của lãnh đạo tỉnh, các chương trình phát triển KT-XH của địa phương,.. trên Trang thông tin điện tử, Fanpage Facebook của Mặt trận tỉnh; biên tập và phát hành 02 số Bản tin công tác Mặt trận với số lượng 5.000 cuốn. Đã phối hợp với các cơ quan báo chí của địa phương và Trung ương đóng trên địa bàn chuyển tải các thông tin về hoạt động của Mặt trận và các đoàn thể chính trị - xã hội trong tỉnh

dựng mô hình xã hội hóa camera an ninh nhằm theo dõi, quản lý và hạn chế tình hình tội phạm, tệ nạn xã hội trên địa bàn⁷⁰.

Mặt trận và các đoàn thể chính trị - xã hội đã vận động nhân dân phát huy quyền làm chủ trong tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền, thu hút được hầu hết các giới tham gia đóng góp nhiều ý kiến vào các chủ trương xây dựng, phát triển kinh tế, văn hoá - xã hội, an ninh, quốc phòng tại địa phương. Các nội dung kiến nghị sau giám sát của Mặt trận và các đoàn thể chính trị - xã hội được cấp ủy, chính quyền, các ban, ngành chức năng và người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị nghiên cứu, chỉ đạo khắc phục, giải quyết khá kịp thời.

Làm tốt công tác giám sát, phản biện xã hội đối với việc thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Việc xây dựng kế hoạch giám sát, phản biện xã hội đã được Mặt trận, các đoàn thể chính trị - xã hội các cấp tiến hành bảo đảm theo quy định và thực hiện ngày càng nề nếp. Công tác giám sát có nhiều chuyển biến tích cực, chủ động, linh hoạt, nội dung giám sát, phản biện đã bám sát vào các nhiệm vụ chính trị trọng tâm và tình hình thực tế của địa phương, đơn vị để triển khai.

4. Về phát huy sức mạnh toàn dân

Tiếp tục phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa và sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân. Cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp phối hợp thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước. Nhiều phong trào thi đua yêu nước, cuộc vận động do Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp phát động đã mang lại hiệu quả thiết thực⁷¹.

Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội tiếp tục củng cố, phát huy khối đại đoàn kết toàn dân; đẩy mạnh phong trào thi đua “Dân vận khéo”, các phong trào thi đua yêu nước trong đoàn viên, hội viên và nhân dân, phù hợp với tiến trình xây dựng và phát triển tỉnh thành thành phố trực thuộc Trung

⁷⁰ Đến nay toàn tỉnh có 1.034/1.104 làng, thôn, bản, tổ dân phố được công nhận đạt chuẩn văn hóa, đạt tỷ lệ 93,66%. Có 278.002/314.440 gia đình được công nhận gia đình văn hóa, đạt tỷ lệ 88,41%. Với những kết quả thể hiện trên các mặt hoạt động đã góp phần vào công cuộc xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh, đến nay toàn tỉnh có 62/94 xã được công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới, 02 xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao.

⁷¹ Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, các hoạt động “Vi người nghèo”, phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” và phong trào “Xây dựng Thừa Thiên Huế thêm xanh, sạch, sáng”, “Ngày Chủ nhật xanh”... đã được đoàn viên, hội viên, các tầng lớp nhân dân tích cực tham gia hưởng ứng. “Ngày hội đại đoàn kết toàn dân tộc” đã trở thành ngày sinh hoạt truyền thống của toàn dân vào dịp 18/11 hàng năm.

ương. Chỉ đạo cấp ủy các cấp cụ thể hóa phương châm “*Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng*” bảo đảm hiệu quả, chất lượng. Vai trò, vị trí của Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội ngày càng được khẳng định; làm tốt việc giám sát việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống và nêu gương của người đứng đầu, cán bộ lãnh đạo, quản lý, cán bộ, đảng viên và công chức, viên chức trong hệ thống chính trị.

II. MỘT SỐ KẾT QUẢ NỔI BẬT VỀ KINH TẾ - XÃ HỘI

Hệ thống chính trị của tỉnh đã nỗ lực vượt khó hoàn thành các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội thực hiện thắng lợi mục tiêu xây dựng tỉnh trở thành thành phố trực thuộc Trung ương trước năm 2025. Kết quả nổi bật về phát triển kinh tế - xã hội cụ thể như sau:

Thực hiện có hiệu quả, phù hợp các giải pháp quản lý thu, chi ngân sách. Thu ngân sách nhà nước đạt trên 11.452 tỷ đồng, vượt 15% dự toán. Chi ngân sách nhà nước đạt 14.500 tỷ đồng, bằng 100% dự toán. Tổng vốn đầu tư toàn xã hội đạt 31.000 tỷ đồng, tăng 12%.

Về tốc độ tăng trưởng kinh tế (GRDP) đạt 7,03%, xếp thứ 28/63 tỉnh/thành cả nước và 09/14 tỉnh/thành trong vùng Bắc Trung bộ và duyên hải miền Trung; cao hơn bình quân cả nước (5,03%). Tổng kim ngạch xuất nhập khẩu đạt 1.800 triệu USD (*trong đó kim ngạch xuất khẩu đạt 1.100 triệu USD*). Tỉnh đã hoàn thành giải ngân kế hoạch vốn Thủ tướng Chính phủ giao, nằm trong nhóm 10 địa phương có tỷ lệ giải ngân cao của cả nước.

Tỉnh đã tập trung chỉ đạo quyết liệt thực hiện dự án trọng điểm thuộc kế hoạch đầu tư công 2021-2025 đã hoàn thành, đưa vào sử dụng, phát huy hiệu quả đầu tư, đẩy nhanh việc hoàn thiện, phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội; nâng cao năng lực cạnh tranh của nền kinh tế, phát huy các lợi thế của tỉnh trong phát triển thương mại, dịch vụ, du lịch và sản xuất công nghiệp; đồng thời giải quyết những yêu cầu bức thiết trong đời sống kinh tế - xã hội, cải thiện đời sống nhân dân; tạo điều kiện thuận lợi sớm thực hiện hoàn thành mục tiêu xây dựng tỉnh Thừa Thiên Huế thành thành phố trực thuộc Trung ương. Một số dự án đầu tư công trọng điểm của tỉnh đã hoàn thành, được đưa vào khai thác sử dụng và phát huy hiệu quả.

*Công tác xúc tiến, quảng bá du lịch gắn với bản sắc văn hóa và con người Huế chú trọng đổi mới*⁷². Lễ hội Festival bốn mùa với nhiều chương trình đặc sắc tạo điểm nhấn kích cầu, phục hồi phát triển du lịch. Đặc biệt, Nhà

⁷² Trên website Visit Huế, website tiếng Nhật, fanpage tiếng Nhật..., trên các nền tảng trực tuyến với thương hiệu visithue, trong đó các kênh fanpage, tiktok và Zalo OA đã được xác thực người dùng (gắn tích xanh, vàng).

ga T2 Cảng hàng không Quốc tế Phú Bài được đưa vào hoạt động, tạo thuận lợi đón các chuyến bay trong nước và quốc tế (trong đó có 70 chuyến bay quốc tế), bước đầu phát huy hiệu quả, mở ra cơ hội phát triển mới cho ngành du lịch. Tổng lượt khách du lịch đạt trên 3,2 triệu lượt, tăng 51%, tổng thu từ du lịch đạt 7.000 tỷ đồng.

Lĩnh vực công nghiệp - xây dựng tăng trưởng đạt 5,12%. Nông, lâm, ngư nghiệp tăng trưởng 5,88%. Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) đạt kết quả tích cực. Sản lượng nuôi trồng và khai thác thủy sản đạt khá. Có thêm 6 xã đạt chuẩn nông thôn mới; toàn tỉnh có 73/94 xã đạt chuẩn (đạt 77,7%).

Công tác xúc tiến đầu tư được đẩy mạnh. Đã cấp phép đầu tư cho 25 dự án mới với tổng số vốn đăng ký đạt trên 10.000 tỷ đồng (trong đó, có 8 dự án FDI với vốn đăng ký gần 140 triệu USD). Có gần 700 doanh nghiệp thành lập mới, với tổng vốn đăng ký hơn 10.300 tỷ đồng. Công tác rà soát, kiểm tra, giám sát, xử lý vướng mắc các dự án đầu tư tiếp tục được quan tâm.

Chỉ đạo quyết liệt công tác cải cách hành chính gắn với chuyển đổi số, dịch vụ đô thị thông minh dựa trên 3 trụ cột chính quyền số, kinh tế số và xã hội số. Thừa Thiên Huế vinh dự nằm trong Top 10 tỉnh, thành phố có chất lượng điều hành kinh tế xuất sắc 2022, 2023. Triển khai hiệu quả Đề án 06 về phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ việc chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030. Tiếp tục sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy các cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng tinh gọn, bảo đảm hoạt động ổn định, hiệu lực, hiệu quả.

Văn hóa - xã hội đạt nhiều kết quả rõ nét. Nhiều sự kiện chính trị, văn hoá, thể thao được tổ chức. Tổ chức thành công Lễ kỷ niệm 30 năm Quần thể Di tích Cố đô Huế, 20 năm Nhã nhạc - Âm nhạc Cung đình Việt Nam được UNESCO công nhận là Di sản Văn hoá thế giới; Tuần lễ Festival Nghề truyền thống Huế “Tinh hoa Nghề Việt”, Lễ hội Huế - Kinh đô Âm thực, Lễ hội “Chợ quê ngày hội”, khai trương phố đi bộ Hai Bà Trưng (tuyến phố đi bộ thứ 3 của thành phố Huế)... đã thu hút đông đảo du khách trong nước, quốc tế. Các phong trào “Ngày Chủ nhật xanh”, “Nói không với túi ni lông và sản phẩm nhựa sử dụng một lần”, “Mai vàng trước ngõ”... được nhân dân, cộng đồng doanh nghiệp tích cực hưởng ứng, lan tỏa mạnh mẽ và từng bước đi vào chiều sâu, thực chất.

Công tác an sinh xã hội được quan tâm, nhất là ở địa bàn miền núi, vùng sâu, vùng xa. Giải quyết việc làm mới cho khoảng 17.000 lao động. Tập trung triển khai thực hiện Đề án giảm nghèo bền vững tỉnh, tỷ lệ hộ nghèo giảm còn

2,27%. Quan tâm huy động các nguồn lực thực hiện xóa nhà tạm trên địa bàn tỉnh, nhất là ở huyện A Lưới.

Tập trung chỉ đạo xây dựng Thừa Thiên Huế thành một trong những trung tâm lớn của cả nước về giáo dục - đào tạo đa ngành, đa lĩnh vực, chất lượng cao. Hoàn thành việc lựa chọn sách giáo khoa lớp 4, lớp 8, lớp 11 theo lộ trình đổi mới Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Tập trung huy động mọi nguồn lực đầu tư tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị, đẩy nhanh tiến độ theo kế hoạch xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia; toàn tỉnh có 405/568 trường học đạt chuẩn quốc gia, đạt 71,3%. Tổ chức thành công kỳ thi Tốt nghiệp THPT năm 2023; tỷ lệ tốt nghiệp THPT năm 2023 tỉnh Thừa Thiên Huế đạt 98,09%⁷³.

Tập trung xây dựng, hoàn thiện các đề án: Đề án phát triển Đại học Huế thành Đại học Quốc gia; Đề án phát triển Trường Đại học Sư phạm thành trường Đại học Sư phạm trọng điểm quốc gia; Đề án phát triển Trường Đại học Y Dược theo mô hình Trường - Viện cấp quốc gia, hướng tới đạt chuẩn quốc tế.

Chất lượng của hệ thống y tế cơ sở từng bước được cải thiện, chủ động trong phòng, chống dịch, bệnh. Hoạt động y tế - chăm sóc sức khỏe, vệ sinh an toàn thực phẩm được quan tâm, chú trọng. Công tác khám, chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe ban đầu cho người dân được thực hiện tốt. 100% đơn vị khám, chữa bệnh đã triển khai áp dụng phần mềm phục vụ công tác quản lý khám, chữa bệnh và thanh toán BHYT; 100% đơn vị đã triển khai hóa đơn điện tử và thanh toán không dùng tiền mặt. Triển khai đề án Chính sách thu hút nguồn nhân lực bác sĩ cho ngành y tế. Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt 99,2%. Các thiết chế của trung tâm y tế chuyên sâu, các bệnh viện chuyên khoa và trung tâm đầu ngành tiếp tục được đầu tư đồng bộ, hiện đại. Bệnh viện Trung ương Huế là đơn vị hạt nhân, cùng với Bệnh viện Trường Đại học Y Dược Huế đã triển khai nhiều kỹ thuật tiên tiến về chẩn đoán và điều trị chuyên sâu, áp dụng nhiều tiến bộ khoa học - công nghệ trong điều trị, khám chữa bệnh.

Khoa học - công nghệ có nhiều chuyển biến tích cực. Tiếp tục triển khai chính sách hỗ trợ đổi mới, cải tiến công nghệ, chuyển giao công nghệ và phát

⁷³ Kỳ thi học sinh giỏi THPT quốc gia năm học 2022 - 2023 có 62 giải/80 học sinh dự thi, đạt 77,5%, tăng 5 giải so với năm học trước và đứng thứ 7 của toàn quốc (02 giải Nhất, 17 giải Nhì, 18 giải Ba và 25 giải Khuyến khích); 01 học sinh nhận Bằng khen Kỳ thi Olympic Vật lý - Thái Bình Dương; 01 học sinh đạt giải Ba chung kết Cuộc thi Đường lên đỉnh Olympia lần thứ 23.

triển tài sản trí tuệ, nhằm hỗ trợ và thúc đẩy các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh đổi mới và nâng cao trình độ công nghệ. Hoạt động quản lý nhiệm vụ nghiên cứu - thử nghiệm khoa học - công nghệ được tăng cường, triển khai 13 nhiệm vụ khoa học - công nghệ cấp quốc gia. Tỷ lệ đề tài nghiên cứu được đưa vào ứng dụng trong các ngành kinh tế có hiệu quả đạt 65%.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM QUYẾT TÂM THỰC HIỆN THĂNG LỢI CÁC MỤC TIÊU TRỞ THÀNH THÀNH PHỐ TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG TRƯỚC NĂM 2025

Để thực hiện quyết tâm xây dựng Thừa Thiên Huế trở thành thành phố trực thuộc Trung ương trước năm 2025, trong thời gian tới Thừa Thiên Huế xác định tiếp tục học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị và toàn dân, cần tập trung thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp sau:

1. Tăng tốc, tập trung hoàn thành và triển khai hiệu quả các quy hoạch, đề án

Tập trung huy động, phân bổ và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực tạo đà thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng Thừa Thiên Huế trở thành thành phố trực thuộc Trung ương. Tập trung triển khai hiệu quả Chương trình 12-CTr/TU, ngày 13/5/2022 của Tỉnh ủy (khoá XVI) thực hiện Nghị quyết 38/2021/QH15 của Quốc hội; Nghị định 84/2022/NĐ-CP của Chính phủ; Thông báo Kết luận 137/TB-VPCP, ngày 18/4/2023 của Thủ tướng Chính phủ tại buổi làm việc với tỉnh Thừa Thiên Huế. Thực hiện tốt thí điểm một số chính sách hỗ trợ các hãng tàu biển mở tuyến vận chuyển container và các đối tượng có hàng hóa vận chuyển bằng container đi, đến cảng Chân Mây để huy động tối đa mọi nguồn lực cho đầu tư phát triển⁷⁴.

⁷⁴ Tập trung hoàn thành các quy hoạch, đề án quan trọng: Quy hoạch tỉnh Thừa Thiên Huế thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; Đề án thành lập thành phố trực thuộc Trung ương trên cơ sở địa giới hành chính Thừa Thiên Huế (*dự kiến trình các cơ quan Trung ương trong Quý I/2024*); Quy hoạch chung đô thị Thừa Thiên Huế đến năm 2050, tầm nhìn đến năm 2065; Đề án phân loại đô thị Thừa Thiên Huế trực thuộc Trung ương trên nền tảng bảo tồn và phát huy giá trị di sản **Cố** đô và bản sắc văn hoá Huế; Đề án phân loại đô thị loại IV đối với đô thị Phong Điền; Quy hoạch Bảo tồn và phát huy giá trị Quần thể di tích Cố đô Huế đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050; Đề án Khu Công nghệ cao Thừa Thiên Huế; Đề án phát triển Đại học Huế trở thành Đại học Quốc gia. Tiếp tục chủ động rà soát, triển khai thực hiện quyết liệt nhiệm vụ trọng tâm được đề ra trong các nghị quyết chuyên đề của Tỉnh ủy về xây dựng tỉnh trở thành trung tâm y tế chuyên sâu, giáo dục - đào tạo; văn hóa - du lịch, khoa học - công nghệ, chuyển đổi số, giảm nghèo bền vững; phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao; phát triển Khu kinh tế Chân Mây - Lăng Cô. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia và Chương trình phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội.

2. Đẩy mạnh cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế

- Tập trung cơ cấu lại theo hướng phát triển nhanh và nâng cao chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh các dịch vụ có lợi thế như: Du lịch, thương mại, y tế, giáo dục, logistics gắn với công nghệ số. Huy động các nguồn lực, thành phần kinh tế phục hồi nhanh ngành du lịch, tạo bước phát triển đột phá, đưa du lịch, dịch vụ xúng tằm là ngành kinh tế mũi nhọn, đón khoảng 3,5-4 triệu lượt khách. Phát triển đa dạng các loại hình dịch vụ, du lịch đặc sắc, có lợi thế và giá trị gia tăng cao để kéo dài thời gian lưu trú và tăng chi tiêu của du khách. Tăng cường truyền thông, quảng bá và chuyển đổi số trong lĩnh vực du lịch. Tăng cường xúc tiến các đường bay nội địa, quốc tế đi và đến Cảng hàng không Quốc tế Phú Bài. Đẩy nhanh tiến độ đầu tư các dự án phát triển du lịch, thương mại và hạ tầng kết nối các điểm du lịch. Khuyến khích phát triển hệ thống các trung tâm thương mại, siêu thị, trung tâm mua sắm cao cấp, khu dịch vụ đa chức năng.

- Cơ cấu lại ngành công nghiệp, phát triển công nghiệp - xây dựng theo hướng nâng cao giá trị gia tăng, có hàm lượng công nghệ cao gắn với phát triển các ngành công nghiệp có thế mạnh và lợi thế so sánh của tỉnh. Tập trung hoàn thiện kết cấu hạ tầng kỹ thuật khu kinh tế, khu công nghiệp, cụm công nghiệp. Tăng cường hỗ trợ, giám sát tiến độ triển khai các dự án đầu tư sản xuất công nghiệp có quy mô đầu tư lớn như: Dự án Nhà máy Kanglongda Huế, sản xuất ô tô Đăng Kim Long, Khu Công nghiệp Phú Bài IV...

- Đẩy mạnh cơ cấu lại ngành nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa tập trung, nâng cao hiệu quả, giá trị gia tăng, gắn phát triển nông nghiệp với du lịch. Ưu tiên phát triển nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ, VietGap, nông nghiệp sinh thái. Tập trung phát triển những sản phẩm đặc sản, có lợi thế của mỗi địa phương thành các sản phẩm OCOP. Phát triển chăn nuôi theo hướng an toàn sinh học, an toàn dịch bệnh, bền vững. Hình thành các khu nuôi trồng thủy sản tập trung, ứng dụng công nghệ cao gắn với chế biến, xuất khẩu. Tập trung phát triển trồng rừng gỗ lớn gắn với chứng chỉ FSC; phát triển trồng dược liệu dưới tán rừng; trồng rừng ven biển, đằm phá, rừng ngập ngọt. Có chính sách hỗ trợ, thu hút doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn. Ưu tiên đầu tư hoàn thiện kết cấu hạ tầng phục vụ sản xuất nông nghiệp, giao thông nông thôn. Xây dựng nông thôn mới phát triển toàn diện gắn với đô thị hóa.

- Tập trung phát triển mạnh kinh tế biển kết hợp với bảo đảm quốc phòng, an ninh trên biển, nhất là các ngành như du lịch và dịch vụ biển. Khai thác tối đa tiềm năng, thế mạnh để phát triển kinh tế biển, trở thành một trong những trung tâm kinh tế biển phát triển mạnh của cả nước. Phát triển kinh tế hàng hải, nuôi trồng và khai thác hải sản; công nghiệp ven biển; năng lượng tái tạo và các ngành kinh tế biển mới... Phát triển hệ đầm phá Tam Giang - Cầu Hai trở thành “Công viên đầm phá Quốc gia”. Đẩy mạnh gắn kết phát triển loại hình du lịch biển, đảo, đầm phá của tỉnh với vùng Duyên hải miền Trung; phối hợp chặt chẽ với các địa phương thuộc Vùng để phát triển cụm ngành kinh tế biển Trung Trung Bộ với khu vực trọng điểm phát triển ở Đà Nẵng - Thừa Thiên Huế gắn với xây dựng thành trung tâm kinh tế biển mạnh có tầm quốc tế hàng đầu ở Đông Nam Á.

3. Nâng cao chất lượng, hiệu quả quy hoạch; tập trung xây dựng kết cấu hạ tầng để phát triển đô thị và phát triển khu kinh tế, khu công nghiệp, cụm công nghiệp

- Tập trung hoàn thành Quy hoạch tỉnh Thừa Thiên Huế thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; Quy hoạch chung đô thị Thừa Thiên Huế đến năm 2045, tầm nhìn đến năm 2065. Phát triển hệ thống đô thị toàn tỉnh theo kế hoạch phân loại đô thị toàn quốc giai đoạn 2021-2030 và Chương trình phát triển đô thị tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030. Trong đó, thành phố Huế mở rộng đạt chuẩn đô thị loại I; xây dựng huyện Phong Điền đạt chuẩn đô thị loại IV, đô thị Chân Mây đạt tiêu chí đô thị loại III; nâng cấp và hình thành các đô thị mới: Vinh Hiền, Vinh Hưng, Vinh Thanh, Vinh Xuân, Thanh Hà, Phú Mỹ, Phong An, Điền Lộc đạt tiêu chuẩn đô thị loại V.

- Tập trung huy động nguồn lực đầu tư xây dựng phát triển hệ thống đô thị trên địa bàn tỉnh. Ưu tiên đầu tư xây dựng phát triển khung hạ tầng, phát triển đô thị⁷⁵. Tiếp tục đầu tư xây dựng các khu đô thị kiểu mẫu; đầu tư hoàn chỉnh, đồng bộ và hiện đại hạ tầng cấp điện, nước, chiếu sáng, viễn thông, thoát nước, xử lý nước thải... phục vụ tốt dân sinh và chức năng đô thị hiện đại, thông minh.

⁷⁵ Tuyên đường bộ ven biển, Đường Tô Hữu nối dài đi sân bay Phú Bài, Đường Nguyễn Hoàng và cầu vượt Sông Hương, Đường vành đai 3, Đường Mỹ An - Thuận An, Đê chắn sóng cảng Chân Mây - giai đoạn 2, Hạ tầng Khu đô thị mới Thuận An theo chương trình phát triển đô thị của tỉnh. Hoàn thiện hạ tầng đô thị thành phố Huế; ưu tiên nguồn lực để đầu tư phát triển hạ tầng đô thị Phong Điền, nâng cấp đô thị thị xã Hương Trà và Hương Thủy theo định hướng phát triển của tỉnh.

Tiếp tục đẩy mạnh cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh; thúc đẩy mạnh mẽ khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo. Chú trọng đẩy mạnh cải cách hành chính trên cơ sở thực hiện tốt công tác chuyển đổi số của tỉnh và Đề án 06 của Chính phủ. Triển khai các giải pháp duy trì và nâng cao xếp hạng các chỉ số PCI, PAPI, PAR Index, DTI.

Nâng cao tính sẵn sàng đối với các dự án kêu gọi đầu tư. Đôn đốc các nhà đầu tư hạ tầng đẩy nhanh tiến độ hoàn thành các khu công nghiệp. Xúc tiến kêu gọi nhà đầu tư kinh doanh hạ tầng vào các khu công nghiệp⁷⁶. Đẩy mạnh kêu gọi đầu tư dự án logistic và cảng biển để tăng tính chủ động trong việc lưu thông hàng hoá và góp phần hấp dẫn các nhà đầu tư nước ngoài; huy động nguồn ngân sách Trung ương hỗ trợ đầu tư kết cấu hạ tầng thiết yếu khu công nghiệp, cụm công nghiệp. Khai thác, sử dụng có hiệu quả các dự án cảng biển: Bến số 1, 2, 3 cảng Chân Mây; nâng cấp cảng nước sâu Chân Mây thành cảng Container, cảng du lịch; xây dựng Bến số 4, Bến số 5, Bến số 6 cảng Chân Mây; Khu dịch vụ Logictis cảng Chân Mây.

- Hỗ trợ nhà đầu tư triển khai thực hiện các dự án trọng điểm, quy mô lớn⁷⁷. Tiếp tục thu hút các nguồn lực đầu tư xã hội hóa thông qua hình thức đầu tư xây dựng - chuyển giao (BT), kêu gọi các nhà đầu tư theo hình thức đối tác công - tư (PPP) để thực hiện đầu tư, hoàn thiện hệ thống giao thông đối ngoại của Khu kinh tế, kết nối với các tuyến quốc lộ, trục giao thông kết nối từ Khu kinh tế đến cao tốc La Sơn - Túy Loan.

- Nâng cao hơn nữa vai trò, trách nhiệm của các cấp, các ngành, địa phương trong việc hỗ trợ, đồng hành cùng doanh nghiệp. Tập trung tháo gỡ kịp thời khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp. Quyết liệt hơn nữa trong công tác giải phóng mặt bằng. Rà soát, kiên quyết thu hồi các dự án chậm tiến độ, vi phạm pháp luật theo đúng quy định.

4. Triển khai thực hiện có hiệu quả 4 nghị quyết chuyên đề của Tỉnh ủy về xây dựng, phát huy vị thế 4 trung tâm: Văn hóa, du lịch đặc sắc của cả nước; y tế chuyên sâu; khoa học - công nghệ và giáo dục - đào tạo đa ngành, đa lĩnh vực, chất lượng cao

Xây dựng và phát triển Thừa Thiên Huế xứng tầm là trung tâm lớn, đặc sắc của cả nước và khu vực Đông Nam Á về văn hóa, du lịch trên nền tảng bảo

⁷⁶ KCN Phú Đa, Quảng Vinh và KCN trong Khu kinh tế Chân Mây - Lăng Cô; cụm công nghiệp Thủy Phương 2, cụm Công nghiệp Điện Lộc...

⁷⁷ Như: Laguna Lăng Cô giai đoạn 2, Minh Viễn Lăng Cô, dự án Bến số 2 - Cảng Chân Mây, dự án Bến số 3 - Cảng Chân Mây, dự án Khu công nghiệp Gilimex, dự án hạ tầng Khu công nghiệp - Khu phi thuế quan Sài Gòn - Chân Mây, dự án Khu phức hợp du lịch dịch vụ Đăng Kim Long...

tồn, phát huy giá trị di sản Cố đô và bản sắc văn hóa Huế với đặc trưng văn hóa, di sản, sinh thái, cảnh quan, thân thiện môi trường. Bảo tồn và phát huy các giá trị di sản văn hóa, nhất là các di sản văn hóa được UNESCO ghi danh. Phát triển thành phố Huế trở thành trung tâm văn hóa, nghệ thuật, nghiên cứu khoa học và đào tạo nhân lực văn hóa, nghệ thuật của Vùng. Huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực để trùng tu, tôn tạo các di sản, di tích xuống cấp. Tập trung nhiệm vụ xây dựng văn hóa cơ sở. Gắn kết chặt chẽ giữa phát triển du lịch với văn hoá. Tiếp tục xây dựng Huế là thành phố Festival đặc trưng của Việt Nam. Hoàn thiện hồ sơ đề nghị công nhận Lễ hội Điện Huệ Nam là di sản văn hóa phi vật thể cấp quốc gia; đề nghị UNESCO công nhận Ca Huế là di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại gắn với tăng cường công tác quản lý, phát huy giá trị di sản. Xây dựng hồ sơ đề thành phố Huế gia nhập mạng lưới thành phố sáng tạo của UNESCO. Lan tỏa và thực hành văn hóa Huế trong toàn tỉnh.

Xây dựng Thừa Thiên Huế xứng tầm là Trung tâm Y tế chuyên sâu của cả nước và khu vực Đông Nam Á. Phấn đấu đến năm 2030, xây dựng Thừa Thiên Huế xứng tầm là Trung tâm Y tế chuyên sâu, kỹ thuật y học cao cấp, trung tâm đào tạo thực hành nhân lực y tế chất lượng cao, có cơ sở vật chất và trang thiết bị hiện đại, đạt chuẩn các bệnh viện tiên tiến của cả nước và khu vực Đông Nam Á. Trong đó, phát triển Bệnh viện Trung ương Huế, cùng với Bệnh viện Trường Đại học Y Dược Huế đạt chuẩn các bệnh viện tiên tiến khu vực Đông Nam Á, là trung tâm y học cao cấp, bệnh viện hạt nhân, trung tâm đào tạo nguồn nhân lực y tế chất lượng cao của Vùng và cả nước. Tiếp tục hoàn thiện hệ thống y tế tỉnh. Đầu tư hoàn thiện mạng lưới y tế cơ sở hoàn chỉnh, đồng bộ. Tăng cường nhân lực y tế cho nông thôn, miền núi, vùng sâu, vùng xa. Tiếp tục đẩy mạnh sự phối hợp, liên kết chặt chẽ Bệnh viện Trung ương Huế, Trường Đại học Y Dược Huế và hệ thống y tế địa phương.

Tiếp tục đổi mới căn bản toàn diện giáo dục theo hướng chuẩn hóa, hiện đại, phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh. Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện gắn với chuyển đổi số trong ngành giáo dục. Xây dựng môi trường giáo dục thông minh, trường học kiểu mẫu. Phát triển Đại học Huế thành Đại học quốc gia, là trung tâm đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao của Vùng; phát triển Trường Đại học Sư phạm trở thành Trường Đại học Sư phạm trọng điểm Quốc gia. Xây dựng Trường THPT chuyên Quốc Học Huế trở thành trường Trung học nhóm đầu quốc gia.

Thúc đẩy phát triển khoa học - công nghệ gắn với sản xuất và dịch vụ. Triển khai thực hiện Đề án “Phát triển Bảo tàng Thiên nhiên duyên hải miền

Trung giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến 2030”. Tập trung hoàn thành Đề án thành lập Trung tâm Công nghệ sinh học quốc gia khu vực miền Trung. Tăng cường công tác chuyển đổi số, dịch vụ đô thị thông minh.

5. Thực hiện đồng bộ các giải pháp tạo việc làm, giảm nghèo bền vững, đảm bảo an sinh xã hội

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp tạo việc làm, giảm nghèo bền vững và đảm bảo an sinh xã hội. Tập trung thực hiện tốt các chính sách xã hội, quản lý phát triển xã hội, giải quyết hài hòa các quan hệ xã hội, bảo đảm ổn định và phát triển xã hội bền vững. Tiếp tục thực hiện các chương trình giải quyết việc làm gắn với phát triển ngành nghề nông thôn và giảm nghèo bền vững. Hỗ trợ người lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài theo hợp đồng. Triển khai thực hiện quyết liệt, hiệu quả Nghị quyết 11-NQ/TU của Tỉnh ủy về giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025; phấn đấu thực hiện mục tiêu giảm tỷ lệ hộ nghèo toàn tỉnh đến cuối năm 2023 còn 2,79%, đến năm cuối năm 2024 còn 2,2% và đến cuối năm 2025 còn 1,84%; đồng thời, tập trung huy động, ưu tiên nguồn lực hỗ trợ giảm nghèo bền vững đối với các địa phương có tỷ lệ hộ nghèo cao. Tổ chức thực hiện có hiệu quả phong trào “*Dòng họ, làng, bản không có hộ nghèo*”, gắn với huy động nguồn lực để hỗ trợ giảm nghèo bền vững và xóa nhà tạm trên địa bàn tỉnh.

Triển khai có hiệu quả Đề án phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao. Đẩy mạnh các hoạt động tư vấn, giới thiệu việc làm, xuất khẩu lao động. Thực hiện tốt công tác chăm sóc người có công với cách mạng, các đối tượng chính sách. Triển khai quyết liệt 3 chương trình mục tiêu quốc gia gắn với tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, quản lý chặt chẽ các chương trình, dự án; thực hiện tốt công tác giảm nghèo bền vững. Quyết tâm đưa huyện A Lưới thoát khỏi huyện nghèo Quốc gia, hoàn tất các tiêu chí, thủ tục trước quý III/2024; Triển khai thực hiện hiệu quả chương trình mục tiêu quốc gia Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Quan tâm chăm lo các gia đình chính sách và đối tượng xã hội; bảo đảm an sinh, phúc lợi xã hội.

6. Bảo đảm quốc phòng, an ninh; nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại; bảo vệ tài nguyên, môi trường và phòng, tránh thiên tai, biến đổi khí hậu

Củng cố vững chắc thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân; chủ động nắm chắc tình hình cơ sở, không để bị động, bất ngờ, tuyệt đối không để xảy ra “điểm nóng” trên địa bàn. Đấu tranh, chống các hành vi sai trái, phản bác các luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch có hiệu quả.

Mở các đợt cao điểm tấn công, kiềm chế các loại tội phạm, tệ nạn xã hội, nhất là ma túy, cờ bạc tín dụng đen. Bảo vệ an toàn các mục tiêu, công trình trọng điểm, các sự kiện chính trị, đối ngoại, văn hóa, xã hội của đất nước, địa phương. Thực hiện hiệu quả các giải pháp kiềm chế tai nạn giao thông; tăng cường công tác, phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ.

Nâng cao nhận thức và ý thức trách nhiệm của toàn xã hội về bảo vệ tài nguyên, môi trường. Chú trọng công tác phòng, chống thiên tai, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu. Đẩy mạnh xây dựng nếp sống văn minh đô thị, lan tỏa mạnh mẽ và đi vào chiều sâu phong trào toàn dân tham gia bảo vệ môi trường, “xây dựng Thừa Thiên Huế sáng - xanh - sạch”; “Ngày Chủ nhật xanh”...

7. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; thúc đẩy mạnh mẽ chuyển đổi số

- Tiếp tục đổi mới sắp xếp, kiện toàn, xây dựng tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động có hiệu lực, hiệu quả. Nâng cao kỷ cương, kỷ luật hành chính; xử lý kịp thời, nghiêm minh những trường hợp vi phạm. Tăng cường chỉ đạo gắn với giám sát việc thực thi công vụ của một số cán bộ, công chức. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra xử lý các vụ việc nổi lên. Thực hiện tốt quy định về tiếp dân; xử lý, giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo bảo đảm đúng thời gian, quy định, không để tồn đọng kéo dài và khiếu kiện vượt cấp.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, trọng tâm là nâng cao chất lượng dịch vụ hành chính công, xây dựng nền hành chính minh bạch, chuyên nghiệp, hiện đại. Triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết của Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; tập trung đẩy mạnh chuyển đổi số các lĩnh vực hành chính công, y tế, giáo dục, văn hóa... Phấn đấu cải thiện, nâng cao vị trí xếp hạng Chỉ số cải cách hành chính (PAR Index), Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), Chỉ số PAPI và Chỉ số sẵn sàng và ứng dụng CNTT (ICT) của tỉnh trong nhóm các địa phương dẫn đầu cả nước.

8. Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội

- Ban hành và sớm triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án đổi mới phương thức lãnh đạo của các cấp ủy đảng đối với hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2023 - 2028. Tăng cường phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội, trên cơ sở phối hợp tiếp tục đẩy mạnh, làm tốt công tác tuyên truyền, vận động, tạo sự đồng thuận nhân dân trong công tác giải phóng mặt bằng thực hiện các

dự án trọng điểm phát triển kinh tế - xã hội, Đề án di dời dân cư, giải phóng mặt bằng khu vực I di tích Kinh thành Huế giai đoạn 2, triển khai Đề án thành lập thành phố trực thuộc Trung ương trên cơ sở địa giới hành chính Thừa Thiên Huế...

- Tăng cường phối hợp thực hiện có hiệu quả các phong trào, cuộc vận động đi vào chiều sâu, thực chất và lan tỏa mạnh mẽ như phong trào “*Xây dựng Thừa Thiên Huế xanh - sạch - sáng*”; “*Ngày Chủ nhật xanh*”; “*Nói không với túi nilông và sản phẩm nhựa sử dụng một lần*”; “*Mai vàng trước ngõ*”; “*Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh*”.

9. Tăng cường xây dựng Đảng bộ trong sạch, vững mạnh

- Tiếp tục tăng cường công tác xây dựng Đảng về chính trị và tư tưởng trên cơ sở bám sát thực tiễn và hướng mạnh về cơ sở, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo đổi mới hình thức, phương pháp, nâng cao chất lượng công tác giáo dục chính trị, tư tưởng. Tập trung chỉ đạo thực hiện có hiệu quả Kế hoạch học tập chuyên đề toàn khóa và Kế hoạch 161-KH/TU, ngày 11/01/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về triển khai thực hiện việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh năm 2024 và những năm tiếp theo.

- Tiếp tục chỉ đạo đẩy mạnh tuyên truyền, quán triệt sâu rộng các quan điểm, mục tiêu, tầm nhìn đã được đề ra tại Nghị quyết 54-NQ/TW, Nghị quyết 26-NQ/TW của Bộ Chính trị, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI... Đẩy mạnh công tác thông tin, truyền thông, tạo đồng thuận xã hội trong thực hiện các chủ trương, đề án, dự án trên địa bàn tỉnh; đồng thời, tăng cường quảng bá về hình ảnh của Thừa Thiên Huế trong tiến trình xây dựng thành thành phố trực thuộc Trung ương.

- Triển khai cụ thể hóa và thực hiện tốt các chủ trương, quy định mới của Trung ương về công tác cán bộ, bảo vệ chính trị nội bộ... Chỉ đạo các cấp ủy, địa phương làm tốt công tác sắp xếp, bố trí cán bộ dôi dư do sáp nhập các đơn vị hành chính cấp xã. Chú trọng đào tạo, bồi dưỡng, phát triển đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý; chuẩn bị bộ máy cho việc hình thành các đô thị trong tương lai.

Tăng cường nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ đảng viên, trọng tâm là lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đề ra trong Đề án 15-ĐA/TU, Chương trình 17-CTr/TU của Tỉnh ủy (khóa XVI). Ban hành quy chế làm việc mẫu của cấp ủy cơ sở xã, phường, thị trấn và chi bộ thôn, tổ dân phố. Chú trọng nâng cao chất lượng công tác kết nạp đảng viên; tổ chức các hội thảo, hội nghị chuyên đề về công tác phát triển đảng viên từ trong khu dân cư, trong học sinh,

sinh viên, trong đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, trong các khu công nghiệp... Tăng cường chỉ đạo nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ và phát huy vai trò, trách nhiệm của đảng viên đang công tác thường xuyên giữ mối liên hệ với tổ chức đảng và nhân dân nơi cư trú.

- Tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng. Tăng cường chỉ đạo các cấp ủy xây dựng chương trình kiểm tra, giám sát, tập trung vào các lĩnh vực, địa bàn phức tạp, dễ phát sinh vi phạm để kịp thời phát hiện, uốn nắn, khắc phục; tập trung chỉ đạo giải quyết dứt điểm các vụ việc từ khi mới manh nha.

- Phát huy hơn nữa hiệu quả công tác dân vận; nâng cao nhận thức của đội ngũ cán bộ Đảng, Nhà nước, Mặt trận, đoàn thể chính trị - xã hội và các tầng lớp nhân dân về vai trò, vị trí công tác dân vận trong tình hình mới. Huy động sự vào cuộc, hỗ trợ của cả hệ thống chính trị trong thực hiện công tác giảm nghèo bền vững, xây dựng nông thôn mới, phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh.

- Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; tổ chức thực hiện có hiệu quả Chương trình trọng tâm về công tác phòng, chống tham nhũng năm 2023 và những năm tiếp theo. Nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban chỉ đạo Phòng, chống tham nhũng, tiêu cực của tỉnh.

- Chỉ đạo các cấp ủy đảng, người đứng đầu cấp ủy, chính quyền phát huy hơn nữa vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu; thực hiện nghiêm túc quy chế, chương trình làm việc, gắn với phân công, phân nhiệm và tiến độ hoàn thành cụ thể. Kịp thời rà soát, thay thế hoặc điều chuyển công việc đối với cán bộ năng lực yếu, né tránh, đùn đẩy, sợ trách nhiệm. Đổi mới tư duy, sáng tạo trong giải quyết công việc, gắn chỉ đạo, điều hành với kiểm tra, giám sát, theo dõi, đánh giá việc thực hiện.

KẾT LUẬN

Phát huy sức mạnh toàn dân tộc, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh là nội dung tư tưởng, chính trị và giải pháp quan trọng trong công tác xây dựng Đảng nhằm phát huy sức mạnh nội lực, tạo động lực cho công cuộc đổi mới đất nước của Đảng, của dân tộc.

Hơn một nửa thế kỷ đã qua từ khi Bác đi xa, tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh vẫn luôn đồng hành cùng Đảng, dân tộc và cách mạng Việt Nam; soi sáng, dẫn dắt toàn Đảng, toàn dân đạt nhiều thành tựu to lớn.

Với tất cả lòng kính yêu và biết ơn Chủ tịch Hồ Chí Minh, chúng ta cần đẩy mạnh hơn nữa việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách của Người nhằm tăng cường sức mạnh toàn dân, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị thực sự trong sạch, vững mạnh, ngang tầm nhiệm vụ. Đây là trách nhiệm của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân và của mỗi tổ chức đảng, chính quyền, đoàn thể các cấp, của mỗi người dân chúng ta.

Thực hiện tốt chủ đề này trong năm 2024 và các năm tiếp theo là cách làm thiết thực nhất, góp phần vào thành công của các hoạt động kỷ niệm những ngày lễ năm 2024; tiếp tục thực hiện tốt Kết luận số 01-KL/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW “*về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*”. Đồng thời, đó cũng là cách để mỗi cán bộ, đảng viên và người dân Thừa Thiên Huế phát huy tinh thần, ý thức, trách nhiệm của bản thân, đóng góp sức mình vào cuộc đấu tranh bảo vệ vững chắc nền độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc, xây dựng đất nước Việt Nam “*dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh*” như Chủ tịch Hồ Chí Minh hằng mong muốn./.

CHƯƠNG TRÌNH

phát động cam kết thực hiện Chuyên đề năm 2024 học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh

Để thực hiện thắng lợi các mục tiêu, chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ xã khóa I nhiệm kỳ 2020 – 2025 đã đề ra; sớm đưa Chuyên đề năm 2024 của Tỉnh ủy Thừa Thiên Huế học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về xây dựng hệ thống chính trị và phát huy sức mạnh toàn dân; quyết tâm thực hiện thắng lợi mục tiêu phát triển Thừa Thiên Huế thành thành phố trực thuộc Trung ương trước năm 2025 vào thực tế đời sống của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động, đoàn viên, hội viên và Nhân dân trên địa bàn xã. Đảng ủy phát động cam kết thực hiện Chuyên đề năm 2024 với những nội dung chủ yếu sau:

1. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chỉ thị 34-CT/TW, ngày 07/4/2014 của Bộ Chính trị về tiếp tục đổi mới công tác thi đua, khen thưởng; quán triệt sâu sắc Lời kêu gọi thi đua ái quốc của Chủ tịch Hồ Chí Minh và các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về công tác thi đua, khen thưởng. Phát huy vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền, cam kết thực hiện có hiệu quả Chuyên đề năm 2024 của Tỉnh ủy Thừa Thiên Huế học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về xây dựng hệ thống chính trị và phát huy sức mạnh toàn dân; quyết tâm thực hiện thắng lợi mục tiêu phát triển Thừa Thiên Huế thành thành phố trực thuộc Trung ương trước năm 2025. Gắn việc thực hiện Chuyên đề 2024 với việc thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng các nhiệm kỳ 2020 – 2025; Kết luận 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương (khóa XIII) về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”. Phát động phong trào thi đua, nhất là phong trào “Dòng họ, làng, bản không có hộ nghèo và không có ma túy” trở thành việc làm thiết thực, hiệu quả; thường xuyên đổi mới nội dung, hình thức và phương pháp tổ chức các phong trào thi đua để thực

hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế – xã hội, giữ vững ổn định quốc phòng – an ninh, xây dựng Đảng, hệ thống chính trị ngày càng trong sạch, vững mạnh.

2. Bản cam kết cần xác định: Phát triển kinh tế là trung tâm, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị là then chốt, phát triển văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội, bảo đảm quốc phòng – an ninh là trọng yếu, thường xuyên. Cam kết thi đua lao động giỏi, sáng tạo, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh; gắn phát triển kinh tế với phong trào “*Chung tay xây dựng nông thôn mới*”; phấn đấu hoàn thành, hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội, chỉ tiêu xây dựng Đảng năm 2024 và cả nhiệm kỳ 2020 – 2025 mà Đảng ủy đã đề ra. Tập trung thực hiện hiệu quả 02 chương trình trọng điểm: Chương trình MTQG giảm nghèo gắn với xây dựng Nông thôn mới; Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2022 – 2030 theo Quyết định 1719/QĐ-TTg, ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ. Tập trung thực hiện các công trình, dự án trọng điểm.

3. Lãnh đạo, chỉ đạo cả hệ thống chính trị bám sát nội dung định hướng, chỉ đạo của cấp trên theo tinh thần Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2020 – 2025; gắn phát động cam kết thực hiện Chuyên đề với việc xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch vững mạnh; phấn đấu hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ chính trị tại Đảng bộ xã đề ra; tập trung chỉ đạo thực hiện các phong trào thi đua yêu nước và các phong trào do huyện, xã phát động.

4. Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐND, UBND, UBMTTQVN, cấp trưởng các tổ chức chính trị - xã hội và Bí thư các Chi bộ trực thuộc, Trưởng thôn trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo việc xây dựng cam kết thực hiện Chuyên đề và chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện; phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị và tập hợp các tầng lớp nhân dân tham gia, hưởng ứng tích cực, tạo khí thế thi đua sôi nổi, rộng khắp và đưa Chuyên đề trở thành động lực to lớn, góp phần ổn định chính trị, phát triển kinh tế, văn hóa – xã hội, giữ vững quốc phòng – an ninh, xây dựng Đảng, hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh.

5. Tiếp tục nêu cao tinh thần trách nhiệm, tính tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức trong hệ thống chính trị, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội. Yêu cầu mỗi một tập thể, cá nhân, nhất là đảng viên phải nghiêm túc xây dựng Bản cam kết và kế hoạch thực hiện Chuyên đề gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị tại cơ quan, đơn vị mình đang công tác, sinh hoạt để làm cơ sở đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng và đảng viên hằng năm. Đồng thời, gửi Bản cam kết và kế hoạch thực hiện Chuyên đề của tập thể (bằng văn

bản) qua Văn phòng Đảng ủy xã trước ngày **10/6/2024**; đối với, Bản cam kết và kế hoạch thực hiện nhiệm vụ chính trị của cá nhân gửi tại Chi ủy Chi bộ mình đang sinh hoạt lưu trữ và theo dõi.

Với các nội dung Chương trình phát động cam kết thực hiện Chuyên đề năm 2024, Đảng ủy xã yêu cầu toàn thể cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân phát huy truyền thống thi đua yêu nước của xã Trung Sơn anh hùng cách mạng, kế thừa những thành tích quý báu đã đạt được trong năm vừa qua, đoàn kết, một lòng quyết tâm vượt qua mọi khó khăn, thách thức, phấn đấu thực hiện đạt và vượt các mục tiêu, nhiệm vụ mà Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp đã đề ra, góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu phát triển Thừa Thiên Huế thành thành phố trực thuộc Trung ương trước năm 2025 theo Nghị quyết số 54-NQ/TW, ngày 10/12/2019 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển Thừa Thiên Huế đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

Nơi nhận:

- BTV Huyện ủy (b/c),
- Các ban Đảng, UBKT, VPHU,
- BCH Đảng bộ xã,
- 12 Chi bộ trực thuộc,
- Mặt trận và các tổ chức CT-XH xã,
- Lưu VPĐU.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**

Hồ Văn Lại

**BẢN KÝ CAM KẾT
THỰC HIỆN CHUYÊN ĐỀ NĂM 2024**

(kèm theo Chương trình số 31-CTr/ĐU, ngày 22/5/2024 của Đảng ủy xã)

Thường trực HĐND, lãnh đạo UBND, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã và các Chi bộ trực thuộc Đảng bộ xã tán thành và quyết tâm thực hiện tốt các nội dung theo chương trình phát động cam kết thực hiện Chuyên đề năm 2024 như trên và nhất trí cùng ký cam kết lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện:

I. THƯỜNG TRỰC HĐND, LÃNH ĐẠO UBND KÝ CAM KẾT

**THƯỜNG TRỰC
HĐND XÃ**

(Ký, ghi họ tên và đóng dấu)

**LÃNH ĐẠO
UBND XÃ**

(Ký, ghi họ tên và đóng dấu)

II. MẶT TRẬN VÀ CÁC TỔ CHỨC CT – XH KÝ CAM KẾT

**BAN THƯỜNG TRỰC
UBMTTQVN XÃ**

(Ký, ghi họ tên và đóng dấu)

BCH ĐOÀN XÃ

(Ký, ghi họ tên và đóng dấu)

**BCH HỘI NÔNG DÂN
XÃ**

(Ký, ghi họ tên và đóng dấu)

**BCH HỘI PHỤ NỮ
XÃ**

(Ký, ghi họ tên và đóng dấu)

**BCH HỘI CỰU
CHIẾN BINH XÃ**

(Ký, ghi họ tên và đóng dấu)

**BCH CÔNG ĐOÀN
XÃ**

(Ký, ghi họ tên và đóng dấu)

III. CHI BỘ TRỰC THUỘC KÝ CAM KẾT**CHI BỘ TA AY TA***(Ký, ghi họ và tên)***CHI BỘ A NIÊNG LÊ
TRIÊNG 1***(Ký, ghi họ và tên)***CHI BỘ ĐỤT LÊ
TRIÊNG 2***(Ký, ghi họ và tên)***CHI BỘ A ĐEENG
PAR LIENG 1***(Ký, ghi họ và tên)***CHI BỘ A ĐEENG
PAR LIENG 2***(Ký, ghi họ và tên)***CHI BỘ TRƯỜNG
MN HỒNG TRUNG***(Ký, ghi họ và tên)***CHI BỘ TRƯỜNG
MN BẮC SƠN***(Ký, ghi họ và tên)***CHI BỘ TRƯỜNG TH
HỒNG TRUNG***(Ký, ghi họ và tên)***CHI BỘ TRƯỜNG TH
BẮC SƠN***(Ký, ghi họ và tên)***CHI BỘ CÔNG AN***(Ký, ghi họ và tên)***CHI BỘ QUÂN SỰ***(Ký, ghi họ và tên)***CHI BỘ TRẠM Y TẾ***(Ký, ghi họ và tên)*